

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thời gian thực hiện : 4 tuần từ 30/03 - 24/04/2026

Chủ đề nhánh 1: Nước (Từ : 30/3 - 03/4/2026)

Chủ đề nhánh 2: Nước (Từ: 06/4 - 10/4/2026)

Chủ đề nhánh 3: Một số hiện tượng thời tiết và mùa
(Từ: 13/4 - 17/4/2026)

Chủ đề nhánh 4: Mùa hè của bé (Từ: 20/4 - 24/4/ 2026)

Lớp: Mẫu giáo 3 - 4 tuổi A3

Số lượng trẻ: 23 cháu

Số giáo viên: 2 cô

Họ tên giáo viên: Nguyễn Thị Phương Thảo

I. Mục tiêu

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
1. Phát triển thể chất		
1.1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
1	MT17: Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở(không cười đùa trong khi ăn uống, không tự lấy thuốc uống).	<ul style="list-style-type: none">- Biết và không thực hiện các hoạt động gây mất an toàn- Không cười đùa khi ăn, không tự ý uống thuốc- Nhận biết một số hành động nguy hiểm: không cười đùa khi ăn, uống, không tự lấy thuốc uống- Đóng vai tình huống, trò chuyện an toàn*Hoạt động trò chuyện sáng, hoạt động vui chơi, hoạt động chiều...cho trẻ xem tranh ảnh, video và trò chuyện với trẻ về các hoạt động gây mất an toàn.- Hoạt động học- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
1.2. Phát triển vận động		
2	- MT2: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Trò chuyện với trẻ về tư thế đứng khi đứng thăng bằng. Sau đó, nhắc nhở trẻ giữ đúng tư thế đứng, ngồi, đi trong các hoạt động hàng ngày

		<p>*Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đi , thay đổi hướng theo đường đích dắc - Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc - Chạy nhanh 10m - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - <i>Đi kiễng gót liên tục qua 3m</i>
3	- MT4: Phối hợp tay mắt trong vận động	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết quan sát và sử dụng đôi tay linh hoạt kết hợp với mắt để điều khiển hoạt động. <p>Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tung bắt bóng với cô.</i> Ném xa bằng 1 tay - Tung và bắt bóng bằng 2 tay. - Ném trúng đích thẳng đứng, ném trúng đích nằm ngang - Tập đập bắt bóng với cô - Ném trúng đích nằm ngang – Chạy 10 m - Chuyên bắt bóng hai bên theo hàng dọc
4	- MT5: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vận dụng nhiều kỹ năng vận động trong cùng một bài tập, thể hiện sự dẻo dai, mạnh mẽ và khéo léo. - Thường xuyên tham gia các hoạt động thể chất dưới sự tổ chức, hướng dẫn của cô... <p>Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bật xa 25cm - Bài tập tổng hợp: chạy – bật qua vật cản – bò chui – ném bóng. Bật xa-Ném xa - Trò chơi vận động: “Ai nhanh hơn”, “Chuyên bóng tiếp sức”, <p>*Hoạt động thể dục sáng, PTVĐ</p>
5	MT16: Biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...) khi được nhắc nhở.	<ul style="list-style-type: none"> - Tránh xa hồ ao, bể nước, hố sâu - Trò chuyện tình huống, quan sát thực tế - Nhận biết và phòng tránh những nguy hiểm, những nơi không an toàn: hồ, ao, bể, chứa nước, giếng, hố... - Hoạt động học. Hoạt động trò chuyện - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi
2. Phát triển nhận thức		

6	MT20: Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng.	Trẻ thử nghiệm để quan sát, tìm hiểu Các nguồn nước trong môi trường sống Thí nghiệm nhỏ: nổi – chìm, nảy – lặn. - Trẻ làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng Thảo luận, quan sát tranh, video Hoạt động chơi
7	MT 21: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau với sự gợi mở của cô giáo.	- Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau với sự gợi mở của cô giáo - Hoạt động học, hoạt động vui chơi, hoạt động mọi lúc mọi nơi
8	- MT27: Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	Trẻ đếm đúng số lượng đến 5. Đếm đồ vật giống nhau trong phạm vi 5. Hoạt động học : Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5
9	- MT29: Biết gộp và đếm 2 nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.	Trẻ biết gộp 2 nhóm cùng loại Gộp bút chì, khối gỗ để đếm. Biết gộp và đếm 2 nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.
3. Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp		
10	- MT42: Thực hiện được một số yêu cầu đơn giản.	- Trẻ lắng nghe và nhận ra tiếng trong câu nói - Hiểu và làm theo nhu cầu đơn giản. - Hoạt động học - Hoạt động mọi lúc , mọi nơi
11	- MT47: Sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Sử dụng các loại danh từ, động từ, tính, trạng từ...thông dụng - Sử dụng các loại từ khác nhau (liên từ,từ cảm thán, từ láy...) vào câu nói phù hợp với ngữ cảnh. - Sử dụng nhiều danh từ, tính từ và liên từ...khác nhau, những từ thông dụng và các loại câu đơn, câu mở rộng diễn đạt ý. - Dùng các loại câu ghép, câu khẳng định, phủ định, câu mệnh lệnh - Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép. Hoạt động trò chuyện Hoạt động học KPKH:

		- Hoạt động mọi lúc , mọi nơi
12	- MT49: Đọc thuộc bài thơ ca dao, đồng dao...	- Trẻ nhớ và đọc thơ - Đọc thuộc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ , hò, vè Đọc to, rõ ràng, thể hiện tình cảm Hoạt động học: Trẻ đọc bài thơ Cô giáo của con. Chiếc quạt nan. Thăm nhà bà. Cháu Ngoan. Em làm thợ xây Thỏ bông bị ốm . Thơ: Hoa kết trái . Bé và mẹ. Cầu vồng. Bác Hồ của em . “Cô dạy con” Học mọi lúc mọi nơi - Hoạt động chơi
13	- MT51: Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	Trẻ diễn đạt bằng giọng điệu. Kể truyện, đóng vai Kể lại câu chuyện đã được nghe Hoạt động học : Truyện : Cóc kiện trời Truyện: Ai ngoan sẽ được thưởng Sự tích bánh trưng bánh dày. Kể lại 1 số câu truyện đã được nghe
4. Phát triển tình cảm - xã hội		
14	- MT60 : Cố gắng thực hiện công việc được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi..)	Trẻ làm việc đơn giản. Chia giấy, xếp đồ chơi. - Vui vẻ và nhận thực hiện công việc được giao đến cùng. Hoạt động học : Hoạt động vui chơi
5. Phát triển thẩm mỹ		
15	- MT74 : Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát các bài hát theo chủ đề và các bài hát trong chương trình giáo dục mầm non Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca Hát đúng giai điệu, rõ lời bài hát trong chủ đề - Hoạt động học : Chiếc đèn ông sao. Hoa bé

		<p>Ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi học về, cô và mẹ - Mùa hè đến - Dạy trẻ hát : Cháu yêu cô chú công nhân, chú bò đội - Dạy trẻ hát : Yêu Hà Nội, hòa bình cho bé - Hát về chủ đề : Em yêu cây xanh, Lý cây xanh - Em tập lái ô tô, - Đường và chân - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
16	- MT77 : Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản	<p>Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm</p> <p>Trẻ sử dụng kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh đơn giản.</p> <p>Trẻ vẽ hình đơn giản</p> <p>Tập vẽ tranh đơn giản.</p> <p>Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản</p> <p>Hoạt động học : Vẽ làn cho mẹ Vẽ theo ý thích.</p> <p>Vẽ ô tô. Vẽ mây mưa</p> <p>Vẽ cuộn len . Vẽ hoa tặng cô giáo</p> <p>Hoạt động chơi ở các góc</p>
17	- MT83 : Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	<p>Trẻ sáng tạo với nguyên liệu.</p> <p>Vẽ, nặn, xếp hình tự do</p> <p>Trẻ dùng kỹ năng xé vụn để tạo thành lá cây</p> <p>Trẻ biết sử dụng các dụng cụ, vật liệu đa dạng: biết phối hợp màu sắc hình dáng, đường nét để tạo ra sản phẩm tạo hình có nội dung bố cục cân đối.</p> <p>Hoạt động học :</p> <p>Hoạt động vui chơi ở góc</p>

II. Yêu cầu, chuẩn bị

I. Mục đích :

1. Yêu cầu

* Kiến thức:

- Trẻ nêu được vai trò của nước trong cuộc sống, các hiện tượng tự nhiên như mưa, nắng, và các yếu tố khí hậu khác.
- Trẻ nhận biết và phân biệt các hiện tượng tự nhiên

- Trẻ nhận biết được biểu tượng về các ngày trong tuần, hình thành khái niệm “hôm qua”, hôm nay”, “ngày mai”
- Thể hiện nhanh mạnh khéo trong thực hiện các bài tập tổng hợp.
- Biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...) khi được nhắc nhở
- Trẻ nhớ tên, hiểu nội dung 1 số bài thơ câu chuyện, đọc thuộc và bước đầu đọc diễn cảm bài thơ Mưa rơi/ Cầu vồng, truyện “Cóc kiện trời” “Cô con út của ông mặt trời”
- Thuộc lời và hát đúng giai điệu bài hát Cho tôi đi làm mưa với lắng nghe cô hát, nhận ra giai điệu bài hát nghe theo chủ đề; biết cách chơi trò chơi Hát theo hình vẽ, TC: Ai đoán giỏi, TC: Tai ai tinh

*** Kỹ năng :**

- Trẻ có kỹ năng vận động thông qua các hoạt động ngoài trời, như chơi đùa với nước, tham gia các thí nghiệm đơn giản để quan sát sự thay đổi của nước trong các điều kiện khác nhau. Điều này không chỉ giúp trẻ phát triển thể chất mà còn kích thích sự tò mò và khả năng tư duy sáng tạo
- Phối hợp các kỹ năng tạo hình để tạo ra sản phẩm cân đối, hài hoà: Xếp dán cái ô, Vẽ mặt trời/Vẽ mây,mưa
- Thực hiện đúng các vận động Ném trúng đích nằm ngang - Chạy10m
- Rèn kỹ năng xếp đội hình đội ngũ và tập các động tác thể dục theo nhịp hiệu lệnh và lời bài hát.
- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi và chơi cùng các bạn trong nhóm chơi.
- Kỹ năng hợp tác trong các hoạt động nhóm
- Rèn thói quen lấy,cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

***Thái độ :**

- Trẻ thể hiện sự tò mò và hứng thú khi khám phá các hiện tượng tự nhiên liên quan đến nước, như mưa, sông, hồ, và các hiện tượng thời tiết khác
- Trẻ có ý thức bảo vệ nguồn nước và môi trường xung quanh

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

+ Tranh cô và trẻ cùng làm chủ đề “ Nước và hiện tượng tự nhiên ” được làm bằng những nguyên vật liệu khác nhau: bìa các tông, giấy màu, vải dạ, các loại hạt, màu nước, chấm tròn, cúc áo ...và theo từng chủ đề nhánh:

- + Nước
- + Nước
- + Một số hiện tượng tự nhiên
- + Mùa hè của bé

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc đầy đủ, phong phú phù hợp chủ đề

- Môi trường cho trẻ hoạt động các góc chơi phù hợp với từng nội dung hoạt động đảm bảo an toàn cho trẻ
- Các đồ dùng đồ chơi học liệu đầy đủ về chủng loại, an toàn sạch sẽ đảm bảo vệ sinh
- Đồ dùng đồ chơi sắp xếp các vị trí trẻ dễ quan sát dễ lấy và dễ cất đi sau mỗi hoạt động
- Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ đồ dùng trải nghiệm cho từng hoạt động
- Bảng tuyên truyền với các bậc phụ huynh: về chế độ sinh hoạt 1 ngày của bé, các hoạt động học, thực đơn theo ngày, tuyên truyền cách phòng tránh một số dịch bệnh theo mùa...

b. Đồ dùng dạy học của cô


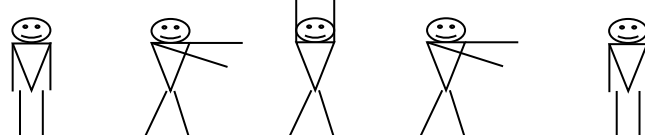
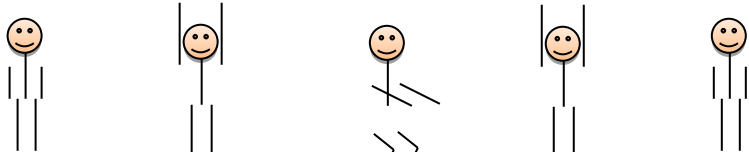
- Tranh hướng dẫn trẻ tạo hình, làm quen với toán, các hoạt động giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội...đầy đủ
- Đồ dùng tổ chức các hoạt động PTVĐ, làm quen với toán đầy đủ
- Đồ dùng tạo hình đầy đủ: giấy vẽ, bút sáp, bút chì, giấy thủ công, kéo, hồ dán, đất nặn...
- Đạo cụ âm nhạc đầy đủ: dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, xắc xô, lúc lắc, trống, đàn...
- Tranh ảnh (băng hình, vật thật...) về nước và hiện tượng tự nhiên
- Tranh thơ, tranh truyện, rối theo chủ đề: câu chuyện “Cóc kiện trời”, thơ Mưa rơi/ Cầu vồng



c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đồ dùng thể dục: nơ, gậy vòng, bóng ...đầy đủ
- Đồ dùng tạo hình đầy đủ: giấy vẽ, bút sáp, bút chì, giấy thủ công, kéo, hồ dán, đất nặn...
- Đạo cụ âm nhạc đầy đủ: dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, xắc xô, lúc lắc, trống, đàn...

III. Kế hoạch giáo dục tuần

Hoạt động	Tuần 1 Từ ngày: 30/3 - 03/4/2026	Tuần 2 Từ ngày: 06/4 - 10/4/2026	Tuần 3 Từ ngày : 13/4 - 17/4/2026	Tuần 4 Từ ngày : 20/4 - 24/4/2026	Lưu ý
Chủ đề Nước và hiện tượng	Nước	Nước	Một số hiện tượng thời tiết và mùa	Mùa hè của bé	

tự nhiên	
Đón trẻ Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về các nguồn nước , sự cần thiết của nước với đời sống con người và mọi vật xung quanh : Bảo vệ nguồn nước (Tắt vòi nước sau khi sử dụng), tiết kiệm nước - Trò chuyện với trẻ về sự thay đổi của các mùa trong năm - Trò chuyện với trẻ về mùa hè - Chơi tự do ở các góc
TD sáng	<p>I. Mục đích :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiến thức : Trẻ tập đều, đúng từng động tác. + Kỹ năng : Rèn luyện tác phong nhanh nhẹn, ý thức tổ chức kỷ luật + Thái độ : Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động <p>II. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập bằng phẳng sạch sẽ. - Các động tác thể dục sáng, đĩa nhạc bài hát “Cho tôi đi làm mưa với ” <p>III. Tiến hành hoạt động:</p> <p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi với các kiểu đi: Đi thường, đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh - chậm - đi đứng lại thành 3 hàng ngang theo tổ để tập bài thể dục sáng. <p>2. Trọng động: BTPTC cho trẻ về 3 hàng ngang để tập các động tác thể dục sáng. Tập kết hợp với nhịp bài hát “Cho tôi đi làm mưa với ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác 1: Hô hấp: hái hoa <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác 2 Tay: Hai tay đưa ra trước lên cao. (Cho tôi đi làm mưa vớiHoa lá được tốt tươi) <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác 3 : Chân : Tay giơ lên cao, đưa ra trước khụy gối (Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi) <div style="text-align: center;">  </div>

	<p>- Động tác 4: Bụng :Tay giơ lên cao, cúi gập người tay chạm mũi chân (Cho tôi đi làm mưa vớiHoa lá được tốt tươi)</p>  <p>- Động tác 5: Bật: Bật chụm tách chân (Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi)</p>  <p>3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 phút.</p>					
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang – Chạy 10 m (MT4)	Thể dục VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang T/C:Con rùa (MT4)	Thể dục VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh (MT2)	Thể dục VĐCB: Bật xa-Ném xa (MT5)	
	Thứ 3	Toán : Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 (MT29)	KPKH: Trò chuyện về 1 số nguồn nước	KPKH: Tìm hiểu về bốn mùa trong năm	Toán : Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 (MT27)	
	Thứ 4	Tạo hình Vẽ mây, mưa (M) (MT77)	Tạo hình Xếp dán cái ô	Tạo hình Vẽ mặt trời (M)	Tạo hình Tô màu cầu vồng (M) (MT77)	
	Thứ 5	Truyện : Cóc kiện trời (MT51)	Thơ: Thơ: Mưa rơi (MT 49)	Thơ: Cầu vồng (MT 49)	Truyện: Cô con út của ông Mặt trời (MT51)	
	Thứ 6	TCKNXH: Tiết kiệm nước	Âm nhạc : Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với Nhạc	TCKNXH: Chọn đồ dùng /trang phục hợp với thời tiết	Âm nhạc: Bài hát : Mùa hè đến Nhạc và lời Nguyễn Thị	

			và lời Hoàng Hà Nghe hát: “Cái bóng” Trò chơi: “Tai ai tinh” (MT74)		Nhung . Nghe hát: Bé và trắng Trò chơi: Ai đoán giỏi (MT74)	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	Quan sát Nước sạch, nước bẩn TCVĐ: Thi xách nước đổ vào xô TCTD: Đồ chơi ngoài trời phân, lá cây	Quan sát : Thời tiết TC: Lộn cầu vòng TCTD: phân, sỏi, lá cây	Quan sát : Thời tiết Trò chơi vận động : Lộn cầu vòng Chơi tự do với phân, sỏi, lá cây.	Quan sát : Cây hoa hồng. - Trò chơi: Trời mưa Chơi tự do với phân sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời	
	Thứ 3	Đạo chơi trên sân trường TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	Đạo chơi vườn trường TCVĐ: Bỏ lá TCTD: Phân, sỏi, lá cây	Đạo chơi trên sân trường TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	Đạo chơi trên sân trường Trò chơi vận động : Mèo đuổi chuột Chơi với phân, sỏi, lá cây	
	Thứ 4	Quan sát : Cây phượng Trò chơi vận động : Mèo đuổi chuột TCTD: Phân, sỏi, lá cây	Quan sát: Cây bưởi TCVĐ: Reo hạt TCTD: Phân, sỏi, lá cây	Quan sát : Cây xoài Trò chơi vận động : Mèo đuổi chuột TCTD: Phân, sỏi, lá cây	Quan sát : Cây vú sữa TCVĐ: “Chồng nư chồng hoa” TCTD: Phân, sỏi, lá cây	

	Thứ 5	Quan sát : Cây hoa hồng Trò chơi vận động : Lộn cầu vòng TCTD: Phấn, sỏi, lá cây	Quan sát: Nước đá biến thành nước TCVĐ: Trời nắng trời mưa TCTD: Phấn, sỏi, lá cây	Quan sát Cây vú sữa Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ TCTD: Phấn, sỏi, lá cây	Quan sát : Cây phượng Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cò” TCTD: Phấn, sỏi, lá cây	
	Thứ 6	Quan sát: Rau muống TCVĐ: Gieo hạt TCTD: Phấn, cát, nước, lá cây	Quan sát: Cây hoa hồng. Trò chơi: Chèo thuyền TCTD: Phấn, sỏi, lá cây	Quan sát Cây phượng TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ TCTD: Phấn, sỏi, lá cây	Quan sát : Cây hoa hồng. Trò chơi vận động : Trời mưa Chơi tự do với phấn, sỏi, hạt.	
Hoạt động góc	I.Mục đích: 1. Kiến thức - Trẻ được củng cố kiến thức về nước : Các nguồn nước, đặc điểm, ích lợi của nước... - Trẻ được củng cố kiến thức về tên, tác giả các bài hát có liên quan đến chủ đề. - Trẻ có hiểu biết về vai chơi : vai các thành viên trong gia đình ; vai người bán hàng, người mua hàng ; vai kỹ sư trưởng, người thợ... 2. Kỹ năng - Trẻ biết một số kỹ năng chơi ở góc mà mình lựa chọn : xếp hình, lắp ghép, mua bán hàng, chơi gia đình, , tô,vẽ, nặn, xé dán, kỹ năng lật giở trang sách, “đọc” sách theo trình tự... - Luyện kỹ năng hoạt động theo nhóm, cá nhân. - Biết phối hợp giữa các góc chơi. 3. Thái độ - Trẻ có hứng thú, tích cực với hoạt động. - Trẻ đoàn kết, nhường nhịn trong khi chơi. - Biết cất lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định gọn gàng,					

ngăn nắp.

II. Chuẩn bị

1. Góc phân vai: “Nấu ăn”, “Cửa hàng”

- Đồ chơi bán hàng : Các loại nước giải khát, đồ chơi nấu ăn, một số loại thực phẩm hàng ngày...

2. Góc xây dựng : Xây công viên nước

- Các vật liệu xây dựng như gạch, cổng, hàng rào, đồ lắp ráp, cây xanh, cỏ, hoa, que các loại, ống nước làm bằng lõi cuộn giấy vệ sinh...

3. Góc học tập và sách: Xem tranh ảnh, cắt dán một số loại phương tiện giao thông đường thủy .

- Kéo, giấy, đất nặn, hồ dán.

- Lô tô về các loại nước hiện tượng tự nhiên, tranh chuyện theo chủ đề.

4. Góc tạo hình: Tô, vẽ 1 số tranh nước hiện tượng tự nhiên

- Tranh tô màu, sáp màu, bút chì, giấy A4, đất nặn .

5. Góc âm nhạc: Hát, vận động 1 số bài hát theo chủ đề.

- Đạo cụ âm nhạc, mũ múa, váy ,dụng cụ âm nhạc theo chủ đề nước hiện tượng tự nhiên

6. Góc thiên nhiên: Xếp sỏi, vẽ ông mặt trời, mây, mưa, trên cát

- Đá sỏi, cây xanh, bình tưới, giẻ lau, cát ẩm, sỏi....

III. Dự kiến chơi

1. Hoạt động 1: Thỏa thuận chơi:

- Chơi trò chơi : Hạt mưa to, mưa nhỏ.Trò chuyện về một số nguồn nước : Trời mưa có ích lợi như thế nào đối với mọi vật ? (Cây cối tốt tươi, cung cấp nguồn nước sạch dùng trong sinh hoạt hàng ngày của con người...) Ngoài nước mưa, con biết những nguồn nước nào khác ? Những nguồn nước nào có thể dùng trong sinh hoạt hàng ngày ? Gia đình con sử dụng những nguồn nước nào ? Nguồn nước nào dùng trong ăn uống ? Nguồn nước nào thường được dùng để tắm giặt ? Từ nguồn nước sạch, con người đó bổ sung một số thành phần khác để tạo thành các loại nước uống khác nhau. Con hãy kể tên các loại nước uống mà con biết ?...

- Hôm nay, cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi ở các góc theo chủ đề nước cho các con đấy ! Các con thích chơi gì nào ? (Con thích chơi bán hàng, xây công viên nước, thích tô vẽ loại

	<p>phương tiện giao thông đường thủy ...).</p> <p>Thế bạn nào chơi ở góc phân vai ? Bạn nào chơi ở góc xây dựng? Cô thấy bạn A,B...Cũng thích chơi ở ở góc phân vai đấy, lát nữa chúng mình sẽ cùng bạn A về góc phân vai nhé !</p> <p>- Các con định chơi gì ? (Con chơi gia đình, con bán hàng, ...)</p> <p>- Còn các bạn khác, con thích chơi ở góc nào? (...).</p> <p>Cô nhắc lại tên các góc chơi.</p> <p>Cô đã chuẩn bị đầy đủ đồ chơi cho các trò chơi ở góc các con thích rồi đấy. Bây giờ con nào thích chơi ở góc nào thì nhẹ nhàng về góc chơi đấy!</p> <p>* Tiến trình chơi</p> <p>- Trong khi trẻ chơi, cô đi từng góc quan sát, gợi ý, giúp đỡ khi trẻ còn lúng túng. Cô có thể đổi góc chơi khi trẻ có dấu hiệu chán nản muốn tham gia góc chơi khác.</p> <p>Góc xây dựng: Các bác đang xây dựng gì? Ai là kỹ sư trưởng, còn các bạn khác làm gì?...</p> <p>Góc phân vai: bán hàng: Các bác đang làm gì? Cửa hàng bác bán những gì? Cô đóng vai hỏi giá mặt hàng và mua hàng...</p> <p>Góc học tập,tạo hình, thiên nhiên,âm nhạc: Cô quan sát, giúp đỡ, động viên trẻ.</p> <p>* Kết thúc buổi chơi:</p> <p>- Cô nhận xét trong từng góc chơi. Cô cho trẻ tập trung lại góc xây dựng để quan sát, cô mời 1 bạn kỹ sư trưởng lên giới thiệu về công trình của mình vừa xây được</p> <p>- Kết thúc cô nhận xét chung để buổi chơi sau được tốt hơn sau đó cô cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với ”2 lần ra chơi.</p>	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>* VỆ SINH - ĂN</p> <p>1. Mục đích:</p> <p>- Trẻ có thói quen rửa tay rửa mặt trước khi ăn...; trẻ kể tên một số món ăn, màu sắc thức ăn.</p> <p>- Biết cầm bát bằng tay trái, thìa bằng tay phải.</p> <p>- Có một số hành vi tốt trong ăn, uống: không cười đùa khi ăn, không đổ cơm từ bát của mình sang bát của bạn và ngược lại, ho quay ra ngoài...</p> <p>- Ăn xong lau miệng uống nước theo sự hướng dẫn của cô.</p>	

2. Chuẩn bị

- Nhà vệ sinh sạch sẽ để trẻ đi vệ sinh. Nước, xà phòng, khăn lau tay để rửa tay cho trẻ. Khăn mặt đủ cho trẻ rửa mặt
- Bàn ghế kê ngay ngắn đủ trẻ ngồi, đầu tóc quần áo trẻ gọn gàng.
- Trên bàn có đủ đĩa đựng khăn lau tay, đĩa đựng cơm rơi.
- Đủ số bát, thìa, thức ăn...
- Đầu tóc quần áo cô gọn gàng, đeo tạp dề, khẩu trang.

3. Tiến hành hoạt động.

- Cho trẻ rửa tay với xà phòng, dưới vòi nước sạch, trẻ rửa mặt, sau đó lấy yếm ăn, cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn ăn.
- Cô giới thiệu món ăn, màu sắc, dinh dưỡng.
- Động viên trẻ ăn hết xuất để người khỏe mạnh. Cô cho các bạn trực nhật chia cơm đến cho từng trẻ.
- Hướng dẫn trẻ xúc ăn, cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát không đổ bát cơm. Giáo dục trẻ ăn hết xuất, không cười đùa gây sặc thức ăn.
- Biết nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa, lau tay vào khăn.
- Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, uống nước. Dạy trẻ tự cởi quần, đi vệ sinh- không đi vệ sinh trong quần, cho trẻ ngồi nghỉ 30 phút, hướng dẫn trẻ vào chỗ ngủ.

*** NGỦ TRƯA**

1. Mục đích :Trẻ ngủ đủ giấc. Không mất trật tự gây ảnh hưởng đến giấc ngủ của trẻ khác.
2. Chuẩn bị. Sập. Chiều đủ cho trẻ nằm.
 - Phòng thoáng mát, đủ ánh sáng, không mở cửa quá lớn. Trẻ đều được đi vệ sinh trước khi đi ngủ.
3. Tiến hành hoạt động. Cô cho trẻ lấy gối, hướng dẫn trẻ vào nằm.
 - Nhắc nhở trẻ nằm đúng tư thế, không nằm sấp, trẻ nhắm mắt, không đùa giỡn, không nói chuyện, cô có thể mở nhạc hát ru nhẹ nhàng cho trẻ. Trẻ cá biệt cô dỗ dành trẻ ngủ cho trẻ nằm cạnh cô.
 - Giáo dục giới tính cho trẻ
 - Khi trẻ ngủ dậy, cô cho trẻ ngồi tại chỗ 3-5 phút, nhắc trẻ cất gối rời vận động nhẹ nhàng qua các trò chơi như tay ai xinh, đôi chân kì diệu...
 - Trẻ vệ sinh, ăn bữa phụ

	- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng. - Tiếp tục dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn. Trẻ tự mặc, thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bẩn				
Hoạt động chiều	Thứ 2	Trò chơi: Thả đĩa ba ba	Trò chơi: Ai tài hơn	Trò chơi: Thả đĩa ba ba	Trò chơi: Lộn cầu vòng
	Thứ 3	Trò chơi: Kéo co	Trò chơi: Mưa to, mưa nhỏ	Trò chơi: Trời mưa	Trò chơi: Dung dăng dung dẻ
	Thứ 4	Trò chơi: Mèo đuổi chuột	Trò chơi: Hát theo hình vẽ	Trò chơi: Tìm đồ dùng phù hợp với thời tiết	Trò chơi: Kéo co
	Thứ 5	Trò chơi: Lộn cầu vòng	Steam: Làm bè nổi (EDP)	Trò chơi: Chèo thuyền	Trò chơi: Mèo đuổi chuột
	Thứ 6	Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan			

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1 NHÁNH I: NƯỚC

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 30/3/2026 - 03/4/2026

Lớp: Mẫu giáo 3-4 tuổi A3

Số lượng trẻ: 23 cháu

Giáo viên phụ trách: Đinh Thị Hòe

Thứ hai ngày 30 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện, thể dục sáng

- Đón trẻ, trò chuyện với trẻ về thời tiết và hỏi trẻ mùa này là mùa gì? Mùa xuân.
- Tại sao con biết đó là mùa xuân? Mùa xuân cây cối đâm trồi, nảy lộc
- Điềm danh
- Thể dục sáng.

2. Học: Phát triển thể chất:

VĐCB : Ném trúng đích nằm ngang – Chạy 10m (MT4)

a. Mục đích :

- Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài vận động cơ bản “Ném trúng đích nằm ngang - Chạy 10m ”
- Trẻ biết thực hiện bài vận động cơ bản đúng kỹ thuật .

- Kỹ năng:

- Rèn luyện cho trẻ kỹ năng ném trúng đích nằm ngang, tố chất khéo léo, sự tự tin, linh hoạt cho trẻ.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- Dạy kỹ năng khéo léo của tay để ném trúng đích nằm ngang

- Thái độ:

- Trẻ chú ý lắng nghe cô, mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia các hoạt động do cô tổ chức.

b. Chuẩn bị :

*** Đồ dùng của giáo viên:**

- Loa đài, đĩa nhạc, các bài hát trong chủ đề
- Hai rổ đựng hai túi cát,
- Kẻ 2 vạch xuất phát
- Hai lá cờ làm đích, cột ném
- Trang phục cô gọn gàng dễ vận động

*** Đồ dùng của trẻ:**

- Hai rổ quả
- Vòng thẻ dục cho mỗi trẻ.
- Trang phục trẻ gọn gàng dễ vận động.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: Trò chuyện với trẻ về sức khỏe của trẻ. - Muốn cho cơ thể khỏe mạnh thì các con phải làm gì? ăn uống đủ chất. Ngoài ăn uống đủ chất ra các con còn phải làm	

gì? Tập thể dục.

2. Tổ chức:

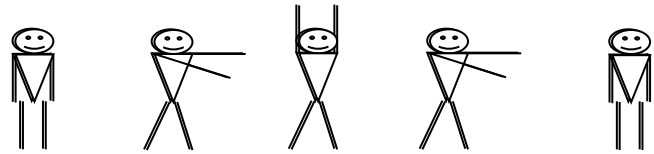
2.1. Hoạt động 1: Khởi động: Cô cho trẻ đi các kiểu theo hiệu lệnh của cô. Đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh sau đó dừng lại và chuyển đội hình 3 hàng ngang để tập

2.2. Hoạt động 2: Trọng động:

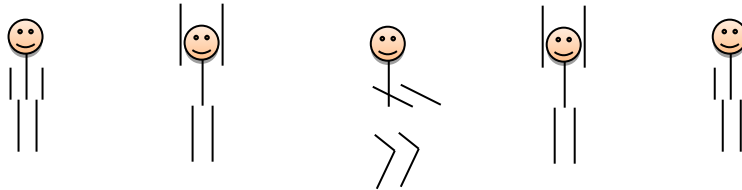
a. BTPTC: Cho trẻ tập kết hợp theo lời bài hát

“Cho tôi đi làm mưa với”

- Động tác 2 Tay: Hai tay đưa ra trước lên cao. (Cho tôi đi làm mưa vớiHoa lá được tốt tươi)



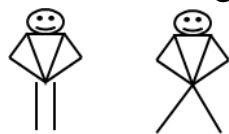
- Động tác 3 : Chân : Tay giơ lên cao, đưa ra trước khụy gối (Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi)



- Động tác 4: Bụng :Tay giơ lên cao, cúi gập người tay chạm mũi chân (Cho tôi đi làm mưa vớiHoa lá được tốt tươi)



- Động tác 5: Bật: Bật chụm tách chân (Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi)



b. Vận động cơ bản: “Ném trúng đích nằm ngang -chạy 10m ”

- Trẻ chuyển về đội hình 2 hàng ngang quay mặt vào nhau....

- Cô giới thiệu tên bài vận động “Ném trúng đích nằm ngang – chạy 10m ”

- Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích

- Trẻ tập 2 lần 4 nhịp

- Trẻ tập 2 lần 4 nhịp

- Trẻ tập 2 lần 4 nhịp

- Trẻ tập 4 lần 4 nhịp

- Trẻ chú ý quan sát cô tập mẫu

<p>- Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác :</p> <p>+ Cô đứng đầu hàng bước lên trước vạch chuẩn .Tư thế chuẩn bị: Cô đứng chân trước chân sau. Tay cầm túi cát cùng phía với chân sau. Khi có hiệu lệnh “ném”, tay cầm túi cát cô đưa ngang tầm mắt, đưa tay lên cao, mắt nhìn vào đích ở phía trước và ném trúng đích, cô chạy 10m rồi đi về cuối hàng</p> <p>- Gọi 1 trẻ khá lên thực hiện</p> <p>- Cho trẻ nhận xét bạn tập, cô nhận xét.</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <p>- Gọi lần lượt trẻ ở 2 hàng lên tập.</p> <p>- Nhóm 2 trẻ tập. Cô chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Cho 2 tổ thi đua nhau ném trúng đích nằm ngang – chạy 10 m</p> <p>* Củng cố: Cô hỏi lại tên bài tập</p> <p>- Gọi 1 trẻ khá lên tập lại 1 lần</p> <p>c. TCVD: Cáo và thỏ</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>- Nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cho trẻ chơi 3- 4 lần</p> <p>- Cô khuyến khích bao quát trẻ chơi.</p> <p>* Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 phút.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ tập</p> <p>- Trẻ tập</p> <p>- Trẻ tham gia vào trò chơi đúng luật chơi</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng cùng cô</p>
---	---

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Nước sạch, nước bẩn

Trò chơi vận động : Thi xách nước đổ vào xô

Trò chơi tự do : Phấn, sỏi, cát, nước, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức : Trẻ biết phân biệt được nước sạch, nước bẩn
- Kỹ năng : Rèn phát triển kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ, so sánh.
Trẻ nói rõ ràng mạch lạc những điều mà trẻ quan sát được.
Biết cách chơi trò chơi.

- Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước

b. Chuẩn bị: Nước máy, nước sạch, nước sông, phấn, sỏi, lá cây

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Các con hãy kể cho cô biết các nguồn nước mà các con biết nào?</p>	<p>- Trẻ kể</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Hằng ngày các con tắm giặt bằng nước gì? - Nước dùng để ăn uống, tắm giặt là nước gì? - Thế nào là nước sạch, nước bẩn các con có biết không? - Muốn biết thì cô cùng các con quan sát nhé? <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Nước sạch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con xem cô có chậu đựng gì đây? - Nước trong chậu có màu gì không? - Nước trong chậu như thế nào? - Các con thấy nước có cặn không? - Nước có vẩn đục, có váng không? - Các con ngửi xem nước có mùi gì không? - Nước sạch dùng để làm gì? <p>=> Cô khái quát: Đây là chậu nước sạch dùng để ăn uống, tắm giặt. Nước sạch không có mùi, không có cặn, không có vẩn đục.</p> <p>* Quan sát chậu nước bẩn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô còn có chậu gì đây? - Nước trong chậu như thế nào? - Các con thấy nước trong chậu có gì? - Các con ngửi xem nước có mùi gì không? - Chậu nước này dùng để làm gì? - Vấy nước đục có mùi tanh gọi là nước gì? <p>=> Cô khái quát lại:</p> <p style="text-align: center;">So sánh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giống nhau: Đều là chất lỏng - Khác nhau: <ul style="list-style-type: none"> + Nước sạch không màu, không mùi trong suốt được sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày. + Nước bẩn: Đục có cặn, có mùi tanh dùng để tưới cây <p>2.2. Hoạt động 2: TCVD: Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu cách chơi: Cô đã chuẩn bị nước lỏng, chậu to và 2 cái xô không, cô chia lớp thành 2 đội bạn đầu lấy xô nhỏ xách nước đổ vào xô của đội mình xong quay lại đập tay bạn thứ 2, lại tiếp tục cứ như vậy đến hết giờ chơi. - Cho trẻ chơi: Cô bao quát kiểm tra kết quả. <p>2.3. Hoạt động 3: TCTD: Cô giới thiệu các góc chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích 	<ul style="list-style-type: none"> - Nước sạch - Có ạ - Nước - Không ạ - Trong ạ - Không ạ - Ăn uống, tắm giặt - Nước - Đục ạ - Tưới cây - Nước bẩn - Trẻ quan sát, so sánh. - Trẻ chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.
--	--

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ dùng
- Nhắc trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ ba ngày 31 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Đón trẻ, trò chuyện với trẻ về 1 số nguồn nước
- Điểm danh
- TDS như KHT

2. Học: Phát triển nhận thức:

Toán: Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 (MT29)

a. Mục đích :

- Kiến thức

- Trẻ biết đếm đến 5, biết gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5
- Biết chơi các trò chơi do cô tổ chức.

- Kỹ năng:

- Rèn phát triển kỹ năng chú ý, ghi nhớ, có kỹ năng tách gộp
- Phát triển kỹ năng tư duy, sáng tạo cho trẻ.

- Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô
- Góp phần giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật và bảo vệ môi trường sống cho chúng

b. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng: Có 3 con cá to, 2 con cá nhỏ; 1 con tôm xanh, 3 con tôm đỏ và Các thẻ số từ 1- 5
- Bài giảng điện tử.
- Một số đồ dùng đồ chơi quanh lớp .
- Các nhóm con vật có số lượng khác nhau để trẻ chơi trò chơi.

c.Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát và vận động bài “ Cá vàng bơi” - Bài hát nói về con vật gì? - Con vật đó sống ở đâu? - Chúng mình còn biết những con vật nào sống dưới nước? <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1:</p> <p>Ôn nhóm có số lượng là 4,5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con cùng quan sát xem ao nhà bạn A nuôi con gì nhé - Có mấy con ốc? cô cho trẻ đếm lại và cho trẻ chọn số tương ứng? - Có mấy con tôm? Đếm và chọn số - Có mấy con cua? Đếm và chọn số - Khen trẻ. Cho trẻ lấy rô và đi về chỗ <p>(Cô mở nhạc: " tôm cá cua thi tài")</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Có 3 con ốc ạ và trẻ chọn số tương ứng - Có 4 con tôm - Có 5 con cua - Trẻ lấy rô đồ dùng và đi về chỗ ngồi

2.2. Hoạt động 2:

Gộp và đếm các đối tượng trong phạm vi 5

- Lớp mình rất là giỏi cô tặng cho mỗi bạn 1 rổ đồ dùng các con xem trong rổ có gì nào?

+ Gộp 1 với 4:

- Các bạn hãy xếp những con cá bé ra nào?

- Có mấy con cá bé? tìm số tương ứng với số cá bé?

- Trong rổ có mấy con cá nữa? con cá này như thế nào

- Chúng mình hãy xếp con cá to ra ngoài nào? tìm số tương ứng với số con cá to nào?

- Bây giờ cô muốn biết cô có tất cả bao nhiêu con cá cô phải làm gì?

- Cho trẻ gộp lại vậy bây giờ có tất cả bao nhiêu con cá? Cho trẻ đếm

- Như vậy khi ta gộp 1 con cá to với 4 con cá bé ta có mấy con cá?

- Tìm số tương ứng với số cá?

- Khi chúng mình Gộp 1 con cá to với 4 con cá nhỏ thì được 5 con cá đấy. Các con nói với cô nào.

- Gộp 1 với 4 được 5 và ngược lại Gộp 4 với 1 được 5

- Cho trẻ cất cá, cất số 5 vào rổ.

+ Gộp 2 với 3

- Trong rổ chúng mình còn có gì nữa nào?

- Xếp các con tôm đỏ ra nào? Có mấy con tôm đỏ?

Tìm số tương ứng với số con tôm

- Trong rổ còn có những con tôm gì?

- Chúng mình hãy xếp những con tôm xanh ra nào?

- Có mấy con tôm xanh? Tìm số 2 đặt cạnh những con tôm xanh nào?

- Bây giờ cô muốn có 5 con tôm cô phải làm gì?

- Trẻ chọn đồ dùng theo yêu cầu của cô. Chọn số tương ứng

- Gộp lại ạ

- Trẻ đếm.

- 5 con cá ạ

- Tìm số

- Trẻ trả lời

- Trẻ nói

- Trẻ xếp và tìm số

- Trẻ xếp, tìm số tương ứng.

- Gộp lại ạ

- Trẻ gộp lại

- Cho trẻ gộp lại vậy bây giờ có tất cả bao nhiêu con tôm? Cho trẻ đếm
- Như vậy khi ta gộp 2 con tôm đỏ với 3 con tôm xanh ta có mấy con tôm?
- Tìm số tương ứng với số con tôm?
- Khi chúng mình Gộp 2 con tôm đỏ với 3 con tôm xanh thì được 5 con tôm đấy. Các con nói với cô nào.
- Gộp 2 với 3 được 5.và ngược lại
- Vậy có mấy cách gộp nhóm có số lượng là 5.
- Cô chốt: Có 2 cách gộp nhóm có số lượng là 5 đó là Gộp 1 với 4 và gộp 2 với 3 đều cho ta kết quả là 5 đấy.

2.3. Hoạt động 3: Luyện tập

- Hôm nay các con học rất là giỏi đấy cô sẽ thưởng cho các con trò chơi nhé
- + Trò chơi : “Đội nào nhanh trí”
- Luật chơi : Trong thời gian 1 bản nhạc Đội nào hoàn thành trước và đúng đội đó sẽ chiến thắng.
- Cách chơi: 2 đội thi đua nhau từng bạn lên nối 2 nhóm con vật cùng loại với nhau sao cho số lượng của 2 nhóm đó gộp lại là 5. khi lên các bạn sẽ phải bật liên tục qua 3 vòng.
- + Trò chơi : “Ai thông minh”
- Cho trẻ chơi trên máy tính (Chọn nhóm các chú thỏ khi đưa nhóm đó về chuồng thì trong chuồng có 5 chú thỏ.....)

3. Kết thúc: Cô cho trẻ đi cất đồ dùng.

- Trẻ trả lời

- Trẻ nghe cô hướng dẫn cách chơi và tham gia chơi trò chơi

- Trẻ hát "Trời nắng trời mưa"

3. Chơi ngoài trời:

Dạo chơi trên sân trường

Chơi tự do với phân, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ được dạo chơi tham quan quanh sân trường, gọi đúng tên đặc điểm nổi bật của một số đối tượng được quan sát

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

- Thái độ: Chơi vui, đoàn kết. Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi, chơi đoàn kết với bạn, trẻ có ý thức bảo vệ môi trường

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây, các đồ chơi ngoài trời

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay thời tiết rất đẹp Cô con mình cùng dạo chơi ngoài trời nhé - Để chuyến dạo chơi được vui vẻ và thoải mái cô con mình cùng kiểm tra sức khỏe của các con nhé - Chúng mình sẵn sàng dạo chơi chưa ? - Khi đi ra sân các con nhớ đi theo cô không được chạy nhảy đùa nghịch - Bây giờ cô con mình cùng hát bài khúc hát dạo chơi để đi ra sân nào <p>2.Tổ chức :</p> <p>2.1.Hoạt động 1: Dạo chơi trên sân trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng làm động tác hít thở không khí trong lành - Chúng mình cùng dạo quanh sân trường và xem trên sân trường có những gì? - Cô gợi ý hướng dẫn trẻ quan sát một số đối tượng trên sân trường như đu quay, cầu trượt, cây cảnh vườn hoa ... - Cô lần lượt cho trẻ đi khám phá và nhận xét sau đó cô giáo dục trẻ - Khi dạo chơi cô nhắc trẻ không bẻ cành hái hoa không dẫm lên vườn cây cảnh, không vứt rác 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện cùng cô - Trẻ quan sát trên sân trường có những gì - Trẻ nêu tên những đối tượng mà mình nhìn thấy - Trẻ quan sát và nêu nhận xét - Trẻ lắng nghe

<p>bừa bãi bảo vệ vườn trường luôn sạch đẹp</p> <p>2.2.Hoạt động 2 : Vui chơi tự do</p> <p>3.Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ lại và nêu nhận xét - Cô động viên khen trẻ - Cô cho trẻ thu dọn đồ chơi và nhặt rác bỏ vào nơi quy định - Cho trẻ đi rửa tay và vệ sinh cá nhân 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tham gia chơi vui vẻ và đoàn kết - Trẻ cùng cô thu dọn đồ chơi
--	---

4. Chơi hoạt động ở các góc: Như KHT

5. Chơi hoạt động theo ý thích:

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Kéo co

a. Yêu cầu:

- Kiến thức : Trẻ biết cách chơi trò chơi: Kéo co
- Biết lắng nghe hiệu lệnh và thực hiện đúng yêu cầu
- Kỹ năng : Rèn sức mạnh của tay, chân và sự phối hợp nhịp nhàng khi chơi cùng nhóm bạn
- Thái độ : Hợp tác vui chơi lành mạnh, tuân thủ kỷ luật

b. Chuẩn bị:

- Dây thừng dài 10 - 15 m, khăn von đỏ để đánh dấu giữa sợi dây thừng, băng dính xanh để phân chia danh giới giữa 2 đội
- Không gian chơi rộng rãi, an toàn. Trang phục trẻ gọn gàng

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tập trung, trò chuyện tạo hứng thú <p>2. Tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi + Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội - Cô kẻ một vạch làm mốc, hai đội đứng đối diện nhau cách vạch khoảng 50 cm và cùng nắm tay vào dây để kéo - Khi có hiệu lệnh của người điều khiển hai đội bắt đầu dồn sức để kéo. Đội nào kéo được đối phương qua khỏi vạch ranh giới là đội đó thắng. + Luật chơi: Khi kéo, người chơi không được thả tay hay bỏ vị trí . Đội nào kéo được đối phương qua khỏi vạch ranh giới là đội đó thắng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ tham gia chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 3- 4 lần - Cô bao quát nhắc nhở trẻ trong khi chơi - Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. 	
---	--

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Dọn đồ dùng đồ chơi
- Nhắc trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về.
- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn khi ra về.

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

Thứ tư ngày 01 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Đón trẻ, trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Điềm danh
- TDS như KHT

2. Học : Phát triển thẩm mỹ:

Tạo hình: Vẽ mây, mưa (mẫu) (MT77)

a. Mục đích:

+ Kiến thức :

- Trẻ biết cách cầm bút vẽ đám mây và những nét xiên từ trên xuống dưới tạo thành những hạt mưa rơi.

+ Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng vẽ những nét xiên từ trên xuống dưới
- Rèn kỹ năng cầm bút vẽ và ngồi đúng tư thế.
- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

+ Thái độ:

- Biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn
- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ cơ thể khi ra ngoài trời mưa phải che ô, mặc áo mưa.

b. Chuẩn bị:

*** Đồ dùng của cô:**

- Tranh gây cảm xúc, tranh mẫu, tranh hướng dẫn, bút sáp màu
- Video trời mưa, tivi
- Nhạc bài hát “ Trời nắng, trời mưa”, nhạc không lời cho trẻ vẽ
- Giá treo tranh, que chỉ

*** Đồ dùng của trẻ:**

- Bút sáp màu , giấy vẽ

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động gây hứng thú :</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu có các cô giáo đến thăm lớp và dự giờ. Các con hãy vỗ chàng pháo tay để chào đón các cô nào!- Trước khi vào giờ học cô con mình cùng chơi trò chơi . Các con có muốn chơi cùng cô không nào?- Trò chơi có tên “ Trời mưa”- Các con đã sẵn sàng để chơi chưa ?- Cô con mình vừa chơi trò chơi gì?- Khi trời mưa to, tiếng mưa rơi như thế nào?- Còn khi trời mưa nhỏ, tiếng mưa ra sao nhỉ?- À để xem các bạn lớp mình nói có đúng không thì cô mời lớp mình cùng xem 1 đoạn video về trời mưa nhé!- Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng trẻ về video.- Các con hãy cho cô biết khi trời mưa bầu trời như thế nào?- Tiếng mưa to như thế nào?- Các con có nghe thấy những âm thanh gì nữa không?- Còn đây là mưa gì?- Tiếng mưa nhỏ như thế nào?- Mưa có lợi ích gì nào các con ?- Mưa mang lại nguồn nước sống cho tất cả con	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ vỗ tay- Trẻ chơi trò chơi- Trò chơi trời mưa ạ- Lộp bộp, lộp bộp- Tí tách, tí tách- Trẻ quan sát- Mây đen ạ- Lộp bộp, lộp bộp- Tiếng sấm chớp ạ- Mưa nhỏ ạ- Tí tách tí tách- Cây cối tươi tốt

<p>người, các loại cây cối và các con vật trên trái đất đầy. Chính vì vậy chúng mình không được vứt rác bừa bãi làm ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến nguồn nước, chúng mình nhớ chưa .</p> <p>- Nghe tin lớp mình bạn nào cũng chăm ngoan học giỏi nên bác họa sĩ đã tặng cho lớp mình bức tranh các con cùng xem bác họa sĩ tặng các con bức tranh vẽ gì nhé!</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức :</p> <p>* Khảo sát:</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh gây cảm xúc: + Các con hãy quan sát và cho cô biết bức tranh vẽ gì nào? + Con nhìn thấy gì trong bức tranh? + Đám mây có màu gì? + Khi trời mưa còn có hiện tượng gì nữa? + Khi đi dưới trời mưa, mọi người cần phải làm gì? => Cô khái quát lại</p> <p>Bức tranh của bác họa sĩ vẽ về trời mưa. Khi trời mưa bầu trời sẽ có những đám mây đen. Trời mưa to bác vẽ mưa bằng nét xiên dài, trời mưa nhỏ bác vẽ bằng nét xiên ngắn và còn có hiện tượng sấm sét nữa đấy. Khi ra ngoài trời mưa các con nhớ phải mặc áo mưa, che ô để tránh bị ướt nhé</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu: Khuyến khích, động viên trẻ nói lên suy nghĩ, hiểu biết của mình về đặc điểm của bức tranh: Cô đưa bức tranh vẽ về cảnh mưa cho trẻ quan sát và đàm thoại.</p> <p>+ Các con nhìn xem bức tranh cô vẽ gì đây? + Cô vẽ hạt mưa như thế nào? + Còn đây là gì? + Đám mây có màu gì? => Cô khái quát lại: Bức tranh của cô vẽ trời mưa, khi trời mưa sẽ có mây đen và mưa được vẽ bằng những nét xiên từ trên xuống dưới đấy. + Các con có thích vẽ về cảnh trời mưa không?</p>	<p>- Trẻ nghe - Vâng ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Vẽ mưa ạ - Mưa, mây đen... - Đám mây màu đen - Sấm, sét... - Người che ô, mặc áo mưa...</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Vẽ mưa ạ - Nét xiên ạ - Đám mây ạ - Màu đen ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời</p>
--	---

<p>+ Vậy các con cùng chú ý xem cô vẽ nhé.</p> <p>- Cô vẽ mẫu: Cô vừa vẽ vừa giải thích cách vẽ. Cô cầm bút bằng tay phải, cô cầm bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ cô cầm bút, ngón giữa cô đỡ bút, tay trái cô giữ giấy.</p> <p>+ Cô vẽ những đám mây , mưa là những nét xiên từ trên xuống dưới!</p> <p>+ Cô đang vẽ gì đây?</p> <p>+ Cô vẽ mưa bằng những nét gì?</p> <p>+ Cô vừa vẽ xong bức tranh gì đây?</p> <p>+ Các con thấy bức tranh cô vẽ như thế nào?</p> <p>+ Các con có muốn vẽ bức tranh về mưa không?</p> <p>+ Tay đẹp của các con đâu?</p> <p>+ Các con hãy giơ tay phải lên và vẽ mưa trên không cùng cô nào.</p> <p>* Thực hành sáng tạo:</p> <p>Hôm nay, cô nghe tin trường mầm non Mỹ Thuận có mở phòng triển lãm tranh dành cho các bé họa sĩ nhí đấy. Các con có thích được tham ra không? Vậy bây giờ, các con hãy thi nhau vẽ bức tranh về mây , mưa thật đẹp để mang đi triển lãm nhé!</p> <p>- Cô đã chuẩn bị cho các con bút sáp màu và giấy vẽ rồi đấy. Cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ ngồi để vẽ nào!</p> <p>- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi vẽ và tô màu.</p> <p>- Cô mở nhạc nhẹ trong quá trình trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô bao quát, gợi ý cho trẻ còn lúng túng.</p> <p>+ Con đang làm gì?</p> <p>+ Con vẽ mưa bằng nét gì?</p> <p>+ Con vẽ trời mưa như thế nào?</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Giải thích : Trưng bày sản phẩm</p> <p>- Khi trẻ vẽ xong cô cho trẻ mang bài lên để trưng bày</p> <p>+ Bức tranh của các con vẽ gì ?</p> <p>+ Chúng mình vẽ mây, mưa bằng nét gì nào ?</p> <p>+ Mời 2-3 trẻ lên nói về cách vẽ bài của mình hoặc của bạn</p>	<p>- Vâng ạ</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Mưa ạ</p> <p>- Nét xiên ạ</p> <p>- Đẹp ạ</p> <p>- Trẻ vẽ trên không</p> <p>- Có ạ</p> <p>- Vâng ạ</p> <p>- Trẻ về chỗ ngồi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>- Vẽ mây, mưa ạ</p> <p>- Những nét xiên ạ</p> <p>- Trẻ nhận xét</p>
---	---

<p>2.3. Hoạt động 3: Củng cố</p> <p>+ Khi vẽ mây, mưa con cảm thấy thế nào?</p> <p>+ Con định làm gì với bức tranh vẽ mây, mưa của con?</p> <p>2.4. Hoạt động 4: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét chung, tuyên dương, khen ngợi trẻ</p> <p>- Cho trẻ vận động bài hát “Trời nắng trời mưa”</p> <p>- Chuyển hoạt động .</p>	<p>- Con thấy vui ạ.</p> <p>- Con tặng cô ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p>
---	--

3. Chơi ngoài trời

Quan sát : Cây phượng

Trò chơi vận động : Mèo đuổi chuột

Trò chơi tự do : Vớ phân , sỏi, lá cây...

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ nói đúng tên loại cây, nhận xét một số đặc điểm chính, biết tác dụng của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá khô, phân sỏi, cát ẩm...

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú : Cô cùng trẻ hát bài “Màu hoa”Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2.Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát có mục đích: Cô cùng trẻ quan sát cây phượng: + Đây là cây gì ? + Cây phượng có những bộ phận nào ? + Rễ nằm ở đâu, làm nhiệm vụ gì ? + Thân thế nào ? + Thân có những nhiệm vụ gì ? + Cành cây như thế nào ? + Con có nhận xét gì về lá cây? + Trồng cây phượng để làm gì ? + Muốn cây mau lớn phải làm thế nào ?</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <p>+ Cây phượng + Có phần gốc, rễ, thân, cành, lá + Nằm trong lòng đất, có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây + Thân cây to, vỏ sần sùi + Dẫn các chất dinh dưỡng lên ngọn + Vươn dài ra các hướng + Lá cây nhỏ, mọc thành từng tàu + Trẻ trả lời + Để cho bóng mát</p>

<p>+ Cùng cô, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao “ Mèo đuổi chuột...Bắt mèo hóa chuột” Trẻ đứng thành vòng tròn, nắm tay nhau giơ lên cao lên đầu và cùng hát bài đồng dao.</p> <p>- Cô cho 2 trẻ lên đóng vai một trẻ làm mèo, một trẻ làm chuột, đứng quay lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi hát đến câu cuối thì ‘chuột’ bắt đầu chạy, “mèo” đuổi theo sau, chuột phải chạy thật nhanh luôn qua các kẽ hở giữa các bạn để trốn “mèo” . “Mèo” thắng khi bắt được “chuột”</p> <p>+ Luật chơi: “ chuột” chạy hướng nào thì “mèo” phải chạy theo hướng đó. Khi nào “mèo” bắt được “chuột” là thắng cuộc.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3- 4 lần</p> <p>- Cô bao quát nhắc nhở trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do : Cô giới thiệu các góc chơi và đồ chơi trong góc</p> <p>- Cho trẻ về góc chơi theo ý thích</p> <p>- Cô bao quát khuyến khích, động viên trẻ chơi.</p> <p>3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>+ Không bẻ cành bút lá và tưới nước cho cây</p> <p>+ Trẻ lắng nghe</p> <p>+ Trẻ chơi trò chơi 3,4 lần</p> <p>+ Trẻ chơi theo nhóm</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: Như KHT

5. Chơi hoạt động theo ý thích:

* Hướng dẫn trò chơi: Mèo đuổi chuột

a. Yêu cầu:

- Kiến thức : Giúp các bé phát triển các cơ vận động, khả năng khéo léo, nhanh nhẹn khi di chuyển.
- Biết lắng nghe hiệu lệnh và thực hiện đúng yêu cầu
- Kỹ năng : Rèn luyện phản xạ nhanh
- Thái độ : Hợp tác vui chơi lành mạnh, tuân thủ kỷ luật

b. Chuẩn bị:

- Không gian chơi rộng rãi, an toàn

- Mũ mèo, mũ chuột

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <p>- Cô cho trẻ tập trung, trò chuyện tạo hứng thú</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao</p> <p>“ Mèo đuổi chuột...Bắt mèo hóa chuột”</p> <p>Trẻ đứng thành vòng tròn, nắm tay nhau giơ lên cao lên đầu và cùng hát bài đồng dao.</p> <p>- Cô cho 2 trẻ lên đóng vai một trẻ làm mèo, một trẻ làm chuột, đứng quay lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi hát đến câu cuối thì ‘chuột’ bắt đầu chạy, “mèo” đuổi theo sau, chuột phải chạy thật nhanh luôn qua các kẽ hở giữa các bạn để trốn “mèo” . “Mèo” thắng khi bắt được “chuột”</p> <p>+ Luật chơi: “ chuột” chạy hướng nào thì “mèo” phải chạy theo hướng đó. Khi nào “mèo” bắt được “chuột’ là thắng cuộc.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3- 4 lần</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật</p>

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân
- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn khi ra về.

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 02 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Đón trẻ, trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh
- TDS như KHT

2. Học: Phát triển ngôn ngữ:

Truyện: “Cóc kiện trời” (MT51)

a. Mục đích:

- Kiến thức :

- Trẻ nhớ tên truyện, nhớ tên các nhân vật trong truyện
- + Trẻ hiểu nội dung câu chuyện

- Kỹ năng : Trả lời được các câu hỏi rõ ràng mạch lạc

- + Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia học bài.

- Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện, hứng thú kể chuyện cùng cô. Biết được sự cần thiết của nước đối với con người.

- Giáo dục trẻ tiết kiệm nước

b. Chuẩn bị:

- Câu hỏi đàm thoại cùng trẻ
- Nhạc bài hát “Cá vàng bơi”
- Tranh minh họa câu chuyện

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: Cho trẻ hát bài “Cá vàng bơi” - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát có nhắc đến con gì? - Cá vàng sống ở đâu? - Điều gì xảy ra nếu không có nước?	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Cá vàng - Dưới nước
2. Tổ chức: 2.1. Hoạt động 1: Cô kể chuyện cho trẻ nghe. - Cô kể lần 1 diễn cảm kết hợp với cử chỉ điệu bộ . - Cô giới thiệu tên chuyện	- Có ạ

<p>- Cô kể lần 2 diễn cảm kết hợp kèm tranh minh họa.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Giảng nội dung trích dẫn :</p> <p>- Nội dung câu chuyện kể về 3 năm không có nước mưa, con vật không có nước uống, cây cối khô héo và 4 con vật là cóc, cua, cạp, gấu đã lên hỏi ngọc hoàng đã có 1 trận chiến xảy ra nhờ có cóc nhanh trí mà ngọc hoàng đã gặp và dặn cóc lần sau muốn có mưa chỉ cần nghiêng răng là sẽ có mưa.</p> <p>2.3 . Hoạt động 3 : Đàm thoại :</p> <p>+ Cô vừa kể các con nghe truyện gì?</p> <p>+ Trong truyện có những nhân vật nào?</p> <p>+ Vì sao cóc lại đi kiện ông trời?</p> <p>”Vì đã ba năm nay, không có một giọt mưa nào. Khắp nơi đất đai nứt nẻ, cây cỏ khát nước chết rụi, các con thú cũng chết dần chết mòn vì khát”.</p> <p>+ Cùng đi với cóc có những ai?</p> <p>- Trong 3 năm đã có chuyện gì xảy ra?</p> <p>- Ai đã được cử đi gặp ngọc hoàng?</p> <p>- Khi 4 con vật lên trời đã xảy ra chuyện gì?</p> <p>- Ngọc hoàng đã dặn cóc điều gì?</p> <p>+ Cuối cùng Ngọc Hoàng đành phải làm sao?</p> <p>+ Nghe Cóc thưa Ngọc Hoàng đã làm gì?</p> <p>+ Ngọc Hoàng đã dặn Cóc như thế nào khi Cóc ra về?</p> <p>+ Trong dân gian có câu hát gì về Cóc?</p> <p>2.4 Hoạt động 4 : Kể diễn rối dẹt</p> <p>- Cô kể lại 1 lần.</p> <p>- Hỏi lại trẻ tên chuyện.</p> <p>- Cùng cố giáo dục</p> <p>- Các con yêu ai nhất trong truyện? Vì sao?</p> <p>Cóc tuy bé nhỏ nhưng rất thông minh mưu trí, nhờ vậy mà Cóc được mọi người yêu mến, nể phục. Vì thế các con cần phải cố gắng chăm ngoan, học giỏi để được mọi người yêu mến.</p>	<p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Không có nước</p> <p>- Cóc, cạp, gấu</p> <p>- 1 trận chiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Thông minh</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy nhân vật cóc trong câu chuyện là 1 con vật như thế nào? - Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ nguồn nước. Biết sử dụng nước 1 cách tiết kiệm. <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, tuyên dương trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi mưa to, mưa nhỏ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi cùng cô
--	---

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát : Cây hoa hồng
- Trò chơi vận động : Lộn cầu vòng
- Trò chơi tự do : Phấn, sỏi, lá cây

a. Mục đích:

- Kiến thức : Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi, màu sắc, cách chăm sóc cây.
- Kỹ năng : Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ
 - Biết trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc.
 - Rèn sự phát triển nhanh nhẹn khi tham gia trò chơi.
- Thái độ: Trẻ hứng thú khi tham gia vào hoạt động.
 - Trẻ biết giữ gìn và bảo vệ cây cối.

b. Chuẩn bị

Cây hoa hồng, giẻ, phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Cây hoa hồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đố các con đây là cây gì? - Cây hoa hồng có những phần nào? - Gốc cây ở đâu? - Thân cây có màu gì? - Thân cây nhẵn hay sần sùi? - Trên thân cây còn có gì? - Trên cành có những gì đây? - Lá hoa hồng như thế nào? Có những màu gì? - Còn đây là gì? - Hoa hồng màu gì? - Cánh hoa hồng như thế nào? - Nhụy hoa màu gì? - Hoa hồng nở vào dịp gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Cây hoa hồng - Gốc, thân, cành, lá - Dưới đất - Màu xanh đậm - Sần nhẵn, có gai - Cành, có nhiều gai - Hoa, lá - Lá tròn có răng cưa, màu xanh - Hoa - Màu đỏ - Màu vàng - Trẻ trả lời - Làm cảnh đẹp

- Trồng hoa hồng có ích lợi gì?
- Chúng mình chăm sóc và bảo vệ cây như thế nào?

=> Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây hoa

2.2. Hoạt động 2: TCVD: Lộn cầu vòng

- Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao.

“ Lộn cầu vòng
 Nước trong nước chảy
 Có cô mười bảy
 Có chị mười hai
 Hai chị em ta
 Cùng lộn cầu vòng”.

- Hai trẻ đứng đối diện và cầm tay nhau. Trẻ vừa đọc lời đồng dao vừa lần lượt đưa tay sang 2 bên. Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay, qua lưng vào nhau. Sau đó lại tiếp tục chơi như trước, đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu.

+ Luật chơi: Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai trẻ cùng xoay người nửa vòng để lộn cầu vòng. Nếu đội nào không làm được thì đội đó sẽ mất một lượt chơi.

- Cho trẻ chơi 3- 4 lần
- Cô bao quát động viên trẻ

2.3. Hoạt động 3:TCTD: Cô giới thiệu tên các góc chơi đồ chơi

- Cho trẻ vào góc chơi theo ý thích
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ chơi.

3. Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

4. Chơi hoạt động ở các góc: Như KHT

5. Chơi hoạt động theo ý thích:

Chơi trò chơi : Lộn cầu vòng

- Kiến thức:
- Trẻ mạnh dạn chơi trò chơi

- Trẻ chơi tốt các trò chơi

- Trẻ về các góc để chơi tự do.

- Kỹ năng giao tiếp, tự tin cho trẻ
- Thái độ:
- Trẻ vui vẻ, thích được chơi với bạn
- Chuẩn bị :
- Trang phục của trẻ gọn gàng.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tập trung, trò chuyện tạo hứng thú <p>2. Tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi + Cách chơi: Cô cùng trẻ đọc bài đồng dao <p>Hai trẻ đứng đối diện và cầm tay nhau. Trẻ vừa đọc lời đồng dao vừa lần lượt đưa tay sang 2 bên. Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay, qua lưng vào nhau. Sau đó lại tiếp tục chơi như trước, đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Luật chơi: Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai trẻ cùng xoay người nửa vòng để lộn cầu vòng. Nếu đội nào không làm được thì đội đó sẽ mất một lượt chơi. - Cho trẻ chơi 3- 4 lần - Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân
- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn khi ra về.

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt... vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ
-
-

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ
-
-

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

Thứ sáu ngày 03 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Đón trẻ, trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Chơi với đồ chơi trong lớp
- Điểm danh
- TDS như KHT

2. Học: TCKNXH: Tiết kiệm nước

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết được lợi ích của nước trong sinh hoạt, trong lao động và sản xuất.
 - + Nhận biết được một số nguy cơ và tác hại khi sử dụng nước lãng phí.
 - + Trẻ biết được hành vi nên làm và không nên làm khi sử dụng nước
- Kỹ năng:
 - + Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định
 - + Rèn cho khả năng nhận biết, phân biệt được hành vi nên làm, không nên làm trong việc sử dụng nước
 - + Rèn kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm qua các trò chơi, bài tập theo nhóm
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết tiết kiệm nước hiệu quả ở mọi lúc mọi nơi. Trẻ hưởng ứng thích thú trong việc tiết kiệm điện, nước

b. Chuẩn bị

- Hình ảnh về lợi ích của nước
- Hình ảnh một số hành vi nên làm, không nên làm về việc sử dụng nước
- Hình ảnh một số hành vi tiết kiệm, không tiết kiệm nước
- Hình ảnh một số nơi còn thiếu nước
- Thẻ màu đỏ, thẻ màu xanh, bảng, vòng...

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú - Cô hóa trang thành giọt nước “ Chào tất cả các bạn nhỏ...”. Hôm nay tớ muốn mang đến	- Trẻ lắng nghe

cho các bạn một câu chuyện kể về tớ...

- Các bạn có biết tớ là ai không?
- Hàng ngày các bạn thường thấy tớ ở đâu?
- Các bạn đã sử dụng tớ làm những công việc gì?

- Giọt nước tí xíu tớ đây mang lại nhiều lợi ích trong cuộc sống. Và các bạn đã biết sử dụng tiết kiệm nước hay chưa? Hôm nay, tớ và cùng bạn cùng nhau khám phá nhé.

2. Tổ chức:

2.1. Hoạt động 1: Lợi ích nước đối với đời sống và việc sử dụng tiết kiệm nước hiệu quả

* Lợi ích của nước

- Vừa rồi chúng mình đã được nghe câu chuyện của bạn giọt nước rồi

- Vậy ai biết giọt nước có từ đâu?

- Nước có lợi ích gì trong cuộc sống?

- Cho trẻ xem hình ảnh

+ Nước dùng để uống, đánh răng, tắm, rửa tay, rửa rau (Cô đàm thoại về hình ảnh)

+ Nước để nuôi cá, tưới hoa, rửa bát (Cô đàm thoại về hình ảnh)

- Nếu không có nước điều gì sẽ xảy ra?

+ Cho trẻ xem hình ảnh nhiều nơi không có nước (Cá chết, cây cối bị héo, đất khô cằn..)

- Xem những hình ảnh đó con cảm thấy như thế nào?

- Chúng ta đã rất may mắn là đã được sử dụng nguồn nước sạch trong sinh hoạt. Vậy để có nguồn nước sạch và nhiều chúng ta phải làm gì?

* Giáo dục trẻ tiết kiệm nước

- Con làm gì để tiết kiệm nước khi sử dụng?

+ Cô cho trẻ xem hình ảnh những việc nên làm khi sử dụng nước để tiết kiệm nước

+ Cô cho trẻ xem hình ảnh những việc không

- Giọt nước

- Ao, hồ, sông, suối...

- Trẻ kể

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời theo ý hiểu

- Nấu cơm, rửa rau

- Trẻ xem hình ảnh và đàm thoại cùng cô

- Trẻ trả lời

- Trẻ xem hình ảnh và đàm thoại cùng cô

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời theo ý hiểu

- Đánh răng bằng cốc, rửa tay vặn nhỏ vòi nước...

- Trẻ quan sát tranh

- Trẻ quan sát tranh

<p>nên làm khi sử dụng nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi ở nhà các con làm gì để sử dụng nước không lãng phí? - Khi ở trường mầm non chúng ta làm gì để tiết kiệm nước? - Để tiết kiệm nước, khi rửa tay chúng ta vặn nhỏ vừa đủ rửa tay, uống nước bằng nào thì lấy bằng đó.. <p>2.2. Trò chơi : Bé thông minh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô cho các con xem hình ảnh, các con nhanh mắt xem đó là hình ảnh biết tiết kiệm nước các con giơ thẻ mặt đỏ, hình ảnh chưa biết tiết kiệm nước, các con giơ thẻ mặt xanh. - Luật chơi: Bạn nào giơ sai sẽ phải thực hiện một yêu cầu của cô - Tổ chức cho trẻ chơi <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn giọt nước cảm ơn các con vì các con biết tiết kiệm nước đấy. Và cô và các con cùng truyền tải thông điệp tới mọi người “Hãy tiết kiệm nước” - Hát bài hát “ Cho tôi đi làm mưa với” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Rửa tay phải vặn nhỏ nước - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nói cùng cô - Trẻ hát
---	--

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Rau muống

Trò chơi vận động : Gieo hạt

Trò chơi tự do : Phấn, cát, nước, lá cây

a. Mục đích:

- Kiến thức : Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi, cách chăm sóc và tác dụng của rau
- Kỹ năng : Phát triển khả năng quan sát chú ý ghi nhớ
 - Trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc
 - Biết cách chơi trò chơi
- Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b. Chuẩn bị:

- Rau muống, phấn, sỏi, lá cây

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: Trò chuyện với trẻ về các loại rau	

<ul style="list-style-type: none"> - Trong lớp mình có nhà bạn nào trồng rau không - Nhà con trồng rau gì ? - Ngoài các rau đây ra các con còn biết những loại rau nào nữa <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô con mình quan sát rau muống nhé - Trước mặt con có gì? - Bạn nào biết gì về loại rau này? - Các con hãy quan sát và nêu lên nhận xét của mình - Rau muống có đặc điểm gì ? - Thân lá có màu gì ? - Nói giữa thân và lá là gì đây (cô chỉ) - Rau muống dùng để làm gì ? - Các con đã được ăn rau muống chưa <p>=> Giáo dục trẻ phải ăn nhiều rau vì rau tốt cho sức khỏe</p> <p>2.2. Hoạt động 2: TCVD: Gieo hạt: Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Trẻ vừa đọc bài thơ vừa làm động tác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gieo hạt: Trẻ từ từ ngồi xuống, hai tay vẩy sát mặt đất làm động tác gieo hạt. - Nảy mầm: Trẻ từ từ đứng thẳng lên. - Một cây: Trẻ giơ tay trái lên cao. - Hai cây: Trẻ giơ tay phải lên cao. - Một nụ: Trẻ úp bàn tay trái xuống đất. - Hai nụ: Bàn tay phải úp xuống. - Một hoa: Trẻ ngửa bàn tay trái lên và xòe các ngón tay ra. - Hái hoa: Trẻ ngửa tiếp bàn tay phải và xòe các ngón tay ra. - Mùi hương thơm ngát: Trẻ đưa hai tay vào mũi hít thật sâu làm động tác ngửi hoa. - Một quả: Trẻ giơ tay ngang ngực, ngửa bàn tay trái ra. - Hai quả: Trẻ ngửa tiếp bàn tay phải ra. - Gió thổi cây nghiêng: Trẻ giơ hai tay thẳng trên đầu hình chữ V, nghiêng người sang trái, sang phải. - Lá rụng nhiều quá: Trẻ ngồi thụp xuống đất và nói. “Nhiều lá quá”, lắc lắc cổ tay. - Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu cách chơi, luật chơi Bật 	<ul style="list-style-type: none"> - Có ạ - Trẻ kể - Rau muống - Thân, lá - Màu xanh - Cuống rau - Để ăn - Rồi ạ
--	--

qua tuổi - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần 2.3. Hoạt động 3: TCTD: Cô giới thiệu góc chơi, đồ chơi - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích 3. Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.	- Trẻ chơi đúng luật - Trẻ chơi theo ý thích
---	---

4. Chơi hoạt động ở các góc:

Thực hiện như kế hoạch tuần.

5. Chơi hoạt động theo ý thích:

- Nêu gương cuối tuần

a. Yêu cầu:

+ Kiến thức :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Kỹ năng :

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Thái độ :

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

b. Chuẩn bị :

- Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé Ngoan

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: - Cô và trẻ hát bài : Cả tuần đều ngoan</p> <p>2. Tổ chức : + Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé! + Cô gọi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gọi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất. + Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nêu những việc mà mình và bạn đã làm được trong tuần qua</p> <p>- Trẻ lên cắm hoa vào bảng của mình</p> <p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Trẻ chơi theo góc</p>

ngoan nhưng không nhân mạnh khuyết điểm của trẻ

3. Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

+ Cho trẻ chơi tự do theo góc

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

- Cho trẻ dọn dẹp đồ dùng, đồ chơi và cất gọn gàng đúng qui định

- Nhắc nhở trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về.

- Cô nhắc nhở trẻ chào cô, chào các bạn khi ra về.

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....
.....
.....
.....

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: NƯỚC

Thời gian thực hiện : từ ngày 06/04 - 10/04/2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY

Thứ hai ngày 06 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1.Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Trò chuyện về các mùa trong năm: Đố biết 1 năm có mấy mùa ? Bắt đầu là mùa gì ? Mùa nào tiết trời nóng bức ? Mùa nào rét buốt ? Con thích nhất mùa nào trong năm ? Vì sao

- Điềm danh

- Thể dục sáng: "Nhu KHT"

2. Học: Phát triển thể chất:

- Vận động cơ bản : Ném trúng đích nằm ngang (MT4)

- Trò chơi : Con rùa

a. Mục đích :

- + Kiến thức: Trẻ nhớ tên vận động, nhớ các bước tập
- Biết cầm túi cát bằng tay phải đưa từ trước lên cao ngang tầm mắt và ném trúng đích.

+ Kỹ năng : Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ

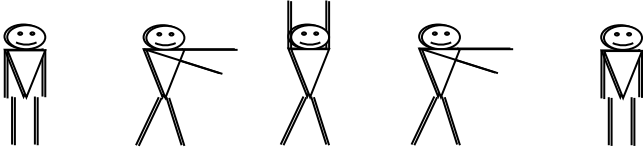
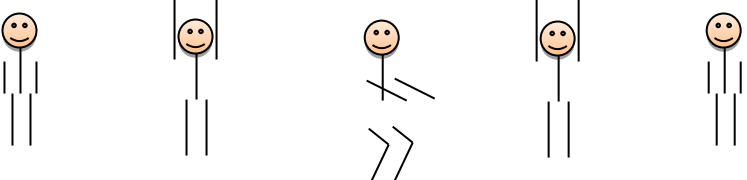
- Rèn sự phát triển khéo léo của đôi tay và sự nhanh nhẹn để ném trúng

+ Thái độ : Trẻ hứng thú tham gia tập luyện

b. Chuẩn bị:

- Sân tập bằng phẳng sạch sẽ
- Túi cát, đích, xác xô

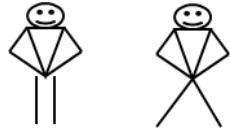
c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Trò chuyện với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none">- Muốn cho cơ thể khỏe mạnh thì các con phải làm gì?- Ngoài ăn uống đủ chất thì còn phải làm gì nữa?- Chúng mình thường tập thể dục vào lúc nào? <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khởi động:</p> <p>Cho trẻ đi vòng tròn và đi các kiểu chân theo hiệu lệnh của cô, đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, chạy chậm, nhanh về đi thường dừng lại, trở về 3 hàng ngang</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p>a. BTPTC: Cho trẻ tập kết hợp theo lời bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”</p> <ul style="list-style-type: none">- Động tác 2 Tay: Hai tay đưa ra trước lên cao. (Cho tôi đi làm mưa vớiHoa lá được tốt tươi)  <ul style="list-style-type: none">- Động tác 3 : Chân : Tay giơ lên cao, đưa ra trước khụy gối (Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi)  <ul style="list-style-type: none">- Động tác 4: Bụng :Tay giơ lên cao, cúi gập người tay	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô- Trẻ tập 2 lần 4 nhịp- Trẻ tập 2 lần 4 nhịp

chạm mũi chân (Cho tôi đi làm mưa vớiHoa lá được tốt tươi)



- Động tác 5: Bật: Bật chạm tách chân (Cho tôi đi làm mưa với.....Không phí hoài rong chơi)



b. VDCB: Ném trúng đích nằm ngang

Cho trẻ về 2 hàng đứng đối diện quay mặt vào nhau.

- Giới thiệu tên vận động
- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích động tác
- Cô tập lần 2 phân tích động tác, cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát "Chuẩn bị" tay phải cô cầm túi cát, cô đứng chân trước, chân sau, khi có hiệu lệnh "ném" thì cô đưa túi cát từ dưới ra trước lên ngang tầm mắt và ném trúng vào đích xong cô đi về cuối hàng cô đứng.
- Cô gọi 1 - 2 trẻ khá lên tập (cô nhận xét)
- Cô gọi hai trẻ ở hai hàng lần lượt lên tập
- Nhóm 2 trẻ tập
- Cô bao quát sửa sai cho trẻ
- * củng cố hỏi lại tên bài tập
- Cô gọi 1 trẻ khá lên tập lại một lần

c. Trò chơi: Con rùa

- Cô giới thiệu tên trò chơi , cách chơi
- Cô cho trẻ chơi 3-4 lần
- Cô bao quát nhận xét trẻ chơi

2.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh:

- Cô nhận xét giờ học, tuyên dương trẻ
- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng

3. Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

- Trẻ tập 2 lần 4 nhịp

- Trẻ tập 4 lần 4 nhịp

- Trẻ quan sát cô tập mẫu

- Trẻ nhận xét
- Trẻ tập
- Nhóm tập

- Trẻ thi đua chơi

- Trẻ đi nhẹ nhàng

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát có mục đích : Thời tiết.
- Trò chơi: Lộn cầu vồng
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây, các đồ chơi ngoài trời

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ nêu được một số đặc điểm nổi bật của thời tiết.
- Kỹ năng: Phát triển khả năng quan sát của trẻ, chơi đúng luật.
- Thái độ: Biết ăn mặc phù hợp thời tiết. Chơi vui đoàn kết.

b. Chuẩn bị:

- 1 bức tranh vẽ về mùa hè, mùa thu.
- Phấn, sỏi, lá cây.
- Số ghế ít hơn số trẻ 2 chiếc.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Trẻ hát cùng cô bài “ Cho tôi đi làm mưa với ”</p> <p>- Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt về nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1 : QS: Cho trẻ ra chơi sân, quan sát thời tiết → Hỏi:</p> <p>- Trời hôm nay như thế nào ?</p> <p>- Bầu trời có nhiều mây không ? Mây màu gì ?</p> <p>- Con có nhìn thấy mặt trời không ? Vì sao ?</p> <p>- Các con mặc trang phục gì đến lớp ?</p> <p>- Bây giờ là mùa gì ?</p> <p>- "Tiết trời chuyển giao giữa 2 mùa" nên chúng mình phải chú ý ăn mặc phù hợp với thời tiết</p> <p>- Trước mùa thu là mùa gì ?</p> <p>- Tiết trời mùa hè như thế nào ? (Cho trẻ xem tranh mùa hè)</p> <p>- So sánh mùa hè - mùa thu:</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát thời tiết</p> <p>- Trời nóng (mưa), mát, se lạnh</p> <p>- Bầu trời có mây đen (xanh)</p> <p>- Con nhìn thấy mặt trời vì không bị mây che khuất</p> <p>- Con mặc áo khoác, áo dài tay...</p> <p>- Mùa hè</p> <p>- Mùa hè</p> <p>- Trời nóng bức...</p> <p>- Trẻ so sánh: Mùa hè tiết trời nóng bức, có mưa rào; mùa</p>

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cho trẻ chơi TC "Ai tài hơn" thi đứng co 1 chân giữ thăng người trong 10s. (Cô cho trẻ chơi thi nhau theo nhóm 5,6 trẻ 1 nhóm, mỗi nhóm chọn ra 1 bạn giỏi nhất. Sau đó, các bạn giỏi nhất của mỗi nhóm cùng thi đua với nhau để chọn ra người thắng cuộc sau cùng).</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ tham gia chơi</p>

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba, ngày 07 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ

- Trò chuyện về các mùa trong năm: Đố biết 1 năm có mấy mùa ? Bắt đầu là mùa gì ? Mùa nào tiết trời nóng bức ? Mùa nào rét buốt ? Con thích nhất mùa nào trong năm ? Vì sao

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: (Như KHT).

2. Học KPKH : Trò chuyện về 1 số nguồn nước

a. Mục đích:

- Kiến thức.

- Trẻ có hiểu biết nhất định về các nguồn nước và biết ích lợi của nước với đời sống của con người: Tắm rửa, uống, tưới cây, nước tạo ra nguồn điện...

- Trẻ biết được ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật và cây cối như:

+ Đối với đời sống con người: Nước dùng để uống, rửa tay, tắm giặt, nấu ăn

+ Đối với con vật và cây cối: Nước là môi trường sống của 1 số động vật; nước để uống, để tưới cây, làm cho cây phát triển tươi tốt.

+ Nước tạo ra nguồn điện...

- Kỹ năng.

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng ghi nhớ, chú ý có chủ định.

- Phát triển vốn từ về các nguồn nước, rèn trẻ nói đủ câu ngắn, đơn giản

- Thái độ.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn nguồn nước sạch.

- Biết dùng nước tiết kiệm, không lãng phí nước.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh các nguồn nước : Ao, hồ, sông, suối, giếng đào, biển ...

- Máy tính, ti vi

- Hình ảnh nguồn nước sạch và bẩn, nguồn nước bị ô nhiễm

- Hình ảnh con người và động thực vật sử dụng nước

c. Tiến hành

Hoạt động của trẻ	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức gây hứng thú. - Chào mừng các con đã đến với chương trình “Bé vui tìm hiểu” ngày hôm nay. Mở đầu	- Trẻ chơi trò chơi cùng cô

chương trình các con hãy cùng làm nóng bầu không khí bằng một trò chơi nhé

- Chơi trò chơi “ mưa to, mưa nhỏ ”

2. Tổ chức :

2.1 Hoạt động 1: Cùng tìm hiểu về ích lợi của nước với đời sống con người.

- Cô cho trẻ thảo luận theo nội dung tranh theo nhóm

* Cho trẻ quan sát hình ảnh một số nguồn nước.

+ Nhóm 1: Quan sát nước giếng

- Hỏi trẻ đây là nguồn nước gì?

- Nước giếng có đặc điểm gì?

- Nước giếng dùng để làm gì?

- Các con biết nước giếng có từ đâu?

- Nước giếng có được gọi là nước sạch không?

-> Nước giếng là nguồn nước có trong mọi nhà, nước giếng chính là nguồn nước ngầm dưới lòng đất, là nước sạch không có màu, không có mùi, không có vị, dùng trong sinh hoạt cho con người để nấu ăn, tắm giặt, khi sử dụng để uống trực tiếp phải qua máy lọc hoặc được đun sôi.

+ Nhóm 2: Quan sát tranh nước ao, hồ:

- Hỏi trẻ đây là nguồn nước gì?

- Nước ở ao hồ có từ đâu?

- Nước ở ao hồ, ruộng đồng dùng để làm gì?

-> Nước ao hồ: Là nguồn nước sau mưa đọng lại giữ lại ở ao hồ, dùng để tưới cây, tưới rau, không dùng được trong sinh hoạt hàng ngày của con người, ngoài ra nước có tác dụng giúp các con vật sống dưới nước, nếu không có nước thì các loài vật sẽ không sống được.

2.2 Hoạt động 2: Ích lợi của nước đối với

- Trẻ thảo luận theo nội dung tranh

- Trẻ quan sát cùng cô

- Trẻ trả lời

- Nguồn nước giếng

- Trẻ trả lời

- Nước giếng chủ yếu từ nước ngầm trong lòng đất

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ quan sát cùng cô

- Trẻ trả lời

<p>con người, động vật và cây cối.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem hình ảnh một số hoạt động con người, động vật, cây cối sử dụng nước. - Cô hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Nước dùng để làm gì? - Nước cần cho động vật như thế nào ? - Nước cần cho cây không? - Nếu không có nước thì cây như thế nào? - Nếu một ngày không có nước thì điều gì sẽ xảy ra? - Vậy cần phải sử dụng nguồn nước như thế nào ? * Giáo dục: Các con ạ nước rất cần cho đời sống con người, - Động vật và cây cối. Con người và con vật cần nước để ăn uống, tắm rửa, nước còn là môi trường sống của một số loài động vật như tôm, cá, baba..., cây cối thì cần nước để sinh trưởng và phát triển. * Mở rộng - Ngoài những nguồn nước các con vừa tìm hiểu các con còn biết những nguồn nước nào? (nước có ở sông, nước mưa, nước suối, sông suối được gọi là nước ngọt, nước ở biển được gọi là nước mặn.) - Giáo dục trẻ nước có vai trò rất quan trọng đối với con người, khi sử dụng nguồn nước sạch các con phải biết tiết kiệm nước, khi dùng xong nước phải khóa vòi nước, khi lấy nước uống, lấy đủ uống không lấy nhiều làm đổ nước gây lãng phí. Biết giữ gìn nguồn nước, không gây ô nhiễm môi trường cho nguồn nước như vứt giấy rác bừa bãi. <p>2.3 Hoạt động 3: Trò chơi củng cố:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ xem cùng cô - Trẻ trả lời - Tiết kiệm - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe
--	---

<p>+ TC1: Tranh gì biển mất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Cách chơi: Cô cho trẻ quan sát tranh các nguồn nước, sau đó cất từng tranh nguồn nước đi cho trẻ đoán đó là nguồn nước nào. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. <p>+ TC 2: “Đội nào nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, mỗi đội có nhiệm vụ vận chuyển nước cho đầy bình, thời gian chơi là một bản nhạc, khi nhạc kết thúc đội nào đong được nhiều nước hơn là đội chiến thắng. - Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần - Cô nhận xét sau khi chơi. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát bài hát “Trời nắng trời mưa ” 	<p>- Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật</p>
--	---

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát có mục đích : Dạo chơi vườn trường
- Trò chơi vận động “ Bỏ lá”
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ thích dạo chơi cùng cô
- Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.
Biết cách chơi trò chơi và hứng thú tham gia chơi
- Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp Mầm non. đoàn kết trong khi chơi với bạn

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây.
- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Ra vườn hoa em chơi” dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô

dắt vào nội dung bài học

2. Tổ chức :

2.1.Hoạt động 1:Đạo chơi vườn trường →

Hỏi:

- Các con đang đứng ở đâu ?
- Trong vườn trường trồng những loại cây nào ?
- Kể tên các loại cây ăn quả (cây rau) ?
- Cây ăn quả (cây rau) được trồng để làm gì ?
- Con đã được ăn những loại quả (rau) nào ?
- Con cảm nhận gì về mùi vị của những loại quả đó?

- So sánh nhóm cây ăn quả - cây rau. Cô nhấn mạnh:

+ Khác:

- Cây ăn quả cao, cung cấp quả cho con người
- Cây rau thấp, cung cấp rau cho bữa ăn hàng ngày. Khi quả chín thì bóc vỏ hay bỏ ăn còn rau thì phải chế biến.

→ củng cố, giáo dục trẻ:

2.2.Hoạt động 2 : Trò chơi vận động “ Bỏ lá”

Cô GT luật chơi và cách chơi

- Cách chơi : Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn cô chỉ định một trẻ sẽ chạy xung quanh vòng tròn tay cầm cành lá và sẽ đặt sau lưng bạn bất kỳ một bạn khác đội mũ chóp kín che mắt sẽ đi tìm lá “ Cô quy định khi nào cả lớp hát nhỏ bạn đội mũ đi tìm lá khi nào cả lớp hát to nơi đó có dấu lá bạn đội mũ đứng lại để tìm lá . Nếu bạn chưa tìm được cả lớp tiếp tục hát nhỏ cho đến khi bạn đến chỗ có dấu lá cả lớp lại hát to

Cho trẻ chơi 5-6 lượt

Sau mỗi lần chơi cô nhận xét tuyên dương

2.3.Hoạt động 3: Chơi theo ý thích:

Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.

3. Kết thúc : Nhận xét tuyên dương trẻ

- Trẻ cùng cô tham quan vườn trường và quan sát

- Con đang đứng ở vườn trường

- Có cây ăn quả, cây rau

- Trẻ kể tên

- Trẻ trả lời

- Trẻ kể

- Con thấy có vị ngọt, chua...

- Trẻ so sánh

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi

- Chơi tự do, theo ý thích

4.Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5.Chơi hoạt động theo ý thích :

Cho trẻ chơi TC Mưa to, mưa nhỏ

a. Yêu cầu:

- Kiến thức : Trẻ biết cách chơi trò chơi Mưa to, mưa nhỏ
- Mục tiêu : Luyện phản xạ nhanh theo hiệu lệnh
- Chuẩn bị : 1 cái xúc xô
- Thái độ : Hợp tác vui chơi lành mạnh, tuân thủ kỷ luật

b. Chuẩn bị:

- Không gian chơi rộng rãi, an toàn

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cách chơi : Trẻ đứng trong phòng ,khi nghe cô gõ xúc xô to,dồn dập ,kèm theo lời nói “mưa to”,trẻ phải chạy nhanh ,lấy tay che đầu . Khi nghe cô gõ xúc xô nhỏ thông thả và nói “mưa tạnh” trẻ chạy chậm ,bỏ tay xuống ,khi cô dừng tiếng gõ thì trẻ đứng im tại chỗ (cô gõ tiếng nhanh,tiếng chậm để trẻ phản ứng nhanh theo nhịp)</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ tham gia chơi</p>

6.Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Thứ tư ngày 8 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...

- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: Như KHT.

2. Học : Tạo hình : Xếp dán cái ô

a. Mục đích :

- **Kiến thức:**
 - Trẻ biết sử dụng kĩ năng vẽ các nét móc ngược, nét cong tròn phối hợp với nhau tạo thành hình cái ô, và dán cái ô cho đẹp
 - Trẻ biết cách vẽ cái ô, biết cân đối bố cục tranh vẽ phù hợp, Xếp dán cái ô hợp lí đẹp mắt.
 - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để xếp tạo thành cái ô

- Kĩ Năng:

- Rèn luyện kĩ năng quan sát ghi nhớ có chủ định, khả năng tư duy và trả lời câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc đủ câu đủ ý

- Rèn kĩ năng vẽ, xếp dán cho trẻ.

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu như hạt , ống mút, các mảnh giấy , xấp các hình tròn ...xếp để tạo ra cái ô

- Rèn kĩ năng nhận xét sản phẩm của mình của bạn

- Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động

- Giáo dục trẻ yêu thích cái đẹp và giữ gìn đồ dùng, sản phẩm của mình

- Giáo dục trẻ tự bảo vệ mình trước sự biến đổi của thời tiết.

b. Chuẩn bị :

- Đồ dùng của cô

- Lớp học sạch sẽ, thoáng mát, đủ ánh sáng

- Giáo án

- loa, máy vi tính,

- Giá treo tranh

- 1 cái ô thật

- Một số câu hỏi đàm thoại:

- Đồ dùng của trẻ:

- Các nguyên vật liệu như hạt , ống mút, các mảnh giấy , xấp các hình tròn

- Băng dính hai mặt; ghim, giấy A4, khăn lau...

- Bàn ghế đủ đúng kích thước đủ cho trẻ ngồi

c. Tiến hành :

Hoạt động của trẻ	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <p>Xúm xít xúm xít</p> <p>- Nghe tin lớp mình học giỏi có rất nhiều các cô giáo về thăm dự lớp mình các con hãy khoan tay chào các cô</p> <p>- Hôm nay các cô cũng tặng cả lớp mình món quà không biết là món quà gì ? cả lớp mình cùng úm ba la mở ra nào</p> <p>- Đó là gì vậy các con ?</p> <p>- Chúng mình cùng quan sát xem chiếc ô này như thế nào ?</p> <p>- Chiếc ô này màu gì ?</p> <p><i>Giáo dục trẻ:</i> Chiếc ô dùng để che mưa, che nắng bảo vệ ta khi thời tiết xấu, thời tiết thay đổi (Mưa, nắng) vì vậy khi thấy trời nắng, trời mưa các con nhớ che ô để bảo vệ cho cơ thể chúng mình luôn khỏe mạnh nhé. Chúng mình có thích làm ra chiếc ô này không.</p> <p>2. Tổ chức :</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ mở món quà cùng cô</p> <p>- Cái ô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Có ạ</p>

2.1.Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức

- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu
- Các con ơi để xếp được cái ô như chúng mình vừa nêu trên các con sẽ làm như thế nào ?

+ Đây là chiếc ô được cô làm như thế nào ?

+ Cô xếp bằng nguyên liệu gì ?

+ Còn bức tranh này cô đã làm như thế nào để tạo nên

+ Cô hỏi tương tự với bức tranh cô xếp bằng cúc

+ Chúng mình vừa được xem các bức tranh cô xếp tạo thành chiếc ô từ các nguyên vật liệu khác nhưng cấu tạo hình dạng của chiếc ô nhiều màu sắc có tán ô có dạng hình tròn, và cán ô thẳng

* **Cô làm mẫu:** Vừa làm cô vừa nói cách làm cho trẻ,

- Cô cầm chấu tròn cô xếp lần lượt tán ô trước xong đến xếp cán ô

- Vậy là cô đã xếp xong được chiếc ô đây

- Các con đã sẵn sàng xếp tạo thành chiếc ô chưa

***Thực hành sáng tạo:**

- Các con ơi cô đã chuẩn bị rất nhiều các nguyên vật liệu cô chia lớp mình thành 3 tổ các tổ sẽ nhẹ nhàng về kê bàn ghế lấy nguyên vật liệu về chỗ ngồi thực hiện bài của mình nhé

- Nhắc nhở trẻ ngồi đúng tư thế.

- Cô mở nhạc nhẹ cho trẻ tạo cảm xúc để trẻ thực hiện

- Trong khi trẻ xếp cô đi quan sát hướng dẫn những trẻ còn lúng túng chưa xếp được....

2.2.Hoạt động 2 : Giải thích Trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ lên trưng bày sản phẩm theo nhóm của

- Trẻ quan sát tranh

- Chiếc ô cô xếp

- Bằng hạt gạo

- Chiếc ô cô xếp bằng các chấu tròn

- Trẻ lắng nghe

- Con dùng hạt gạo cúc áo , chấu tròn, ống mút ...) và băng dính hai mặt, keo dán

- Trẻ thực hiện bài của mình

- Con xếp tán ô trước (Hình cong tròn ...) sau đó con xếp cán ô (là que thẳng) tay cầm của chiếc ô

- Trẻ treo bài

<p>mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm + Con vừa làm được gì ? + Con sử dụng như thế nào để xếp tạo thành cái ô ? <p>2.3 Hoạt động 3: Củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong khi xếp cái ô con có gặp khó khăn gì không - Con có hài lòng với bức tranh của mình không? Con có nuối tiếc gì không? - Nếu còn thời gian, con sẽ làm thêm gì khác cho bức tranh không? - Con định làm gì với bức tranh của con? <p>3. Kết thúc: Trẻ đánh giá quá trình hoạt động của trẻ và cô đánh giá chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong quá trình xếp cái ô con cảm thấy NTN? - Con yêu quý nhất điều gì từ bức tranh của con (bạn)? - Cô nhận xét, tuyên dương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận xét tranh của bạn và của mình - Trẻ trả lời - Trẻ nêu những khó khăn mà mình gặp - Trẻ nêu cảm nhận của mình - Trẻ trả lời - Con treo vào góc tạo hình ở lớp cho đẹp - Trẻ nêu cảm nhận
--	--

3. Chơi ngoài trời:

Quan sát : Cây bưởi

Trò chơi vận động : Gieo hạt

Vui chơi tự do : Với các đồ chơi ngoài trời và phấn, sỏi, lá cây ...

a. Mục đích

+ Kiến thức :

- Trẻ quan sát tìm hiểu về cây bưởi biết một số đặc điểm nổi bật của cây
- Giúp trẻ khám phá thiên nhiên.
- Biết chơi trò chơi cùng cô giáo và các bạn.

+ Kỹ năng :

- Giúp trẻ khám phá thiên nhiên.
- Hứng thú chơi với các đồ chơi mà mình thích để phát triển các cơ trên cơ thể.

+ Thái độ :

- Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi

b. Chuẩn bị.

- Cây bưởi cho trẻ quan sát và tìm hiểu.
- Không gian để trẻ chơi trò chơi vận động.
- Đồ chơi ngoài trời và một số đồ chơi cát đá sỏi ...

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài nắng sớm trò chuyện cùng trẻ và dẫn dắt vào nội dung bài học - Cô thấy thời tiết hôm nay thật là đẹp các con có muốn cùng cô ra sân để hoạt động ngoài trời không ? <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát cây bưởi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô cháu mình cùng quan sát cây bưởi trong trường mình nhé. <p>Cô dẫn trẻ đến chỗ cây bưởi và hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đố các con biết trước mặt con có gì ? - Các con hãy quan sát cây bưởi rồi nói những điều mình quan sát được cho cô và các bạn biết nhé - Đây là gì? (Lá bưởi) - Lá bưởi có màu gì? (Màu xanh) - Còn đây nữa? (Quả bưởi) - Quả bưởi có màu gì hình dáng như thế nào? (Màu xanh) - Còn đây là gì? (Thân cây, cành cây) - Trên thân cây có gì đây ? (gai bưởi) - À cây bưởi này có gai đấy, khi chăm sóc các con cần thận kéo gai đâm vào tay nhé <p>Cô chốt lại: Đây là cây bưởi gồm có thân cây, trên thân cây có nhiều gai, có cành, lá, lá có màu xanh, có quả màu xanh, khi chín quả màu vàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con được ăn quả bưởi bao giờ chưa? - Bưởi có vị gì? - Để cây bưởi có quả cho chúng mình ăn thì chúng mình phải chăm sóc, bảo vệ cây . Ngoài 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ nhẹ nhàng cùng cô ra ngoài trời - Cây bưởi - Trẻ trả lời - Màu xanh - Quả bưởi - Màu xanh có dạng hình tròn - Trẻ trả lời - Trẻ nêu nhận xét - Trẻ lắng nghe - Có ạ - Trẻ nêu cảm nhận khi ăn bưởi + Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng ghe

<p>ra cây bưởi còn cho ta cảnh đẹp vì vậy các con không bẻ cành, hái hoa ngắt lá nữa đấy các con nhớ chưa.</p> <p>2.2 Hoạt động 2 : Trò chơi vận động : Gieo hạt</p> <p>Cô giới thiệu luật chơi , cách chơi Trẻ thuộc lời ca chơi cùng cô 3-4 lần</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu khu vực chơi và nhắc nhở trẻ trong khi chơi không đùa nghịch với bạn và chơi nhẹ nhàng đoàn kết.</p> <p>3. Kết thúc hoạt động: Cô tập chung trẻ, nhắc nhở trẻ, khen ngợi, để lần sau trẻ chơi tốt hơn rồi cho trẻ rửa tay chân, đi vệ sinh vào lớp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tham gia vào trò chơi vui vẻ đúng luật - Trẻ chơi theo góc - Trẻ nhẹ nhàng thu gọn đồ chơi
---	--

4. Chơi, hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Trò chơi: Hát theo hình vẽ

+ Mục tiêu giáo dục của trò chơi hát theo hình vẽ là giúp trẻ phát triển khả năng nhận biết âm nhạc, rèn luyện kỹ năng hát đúng giai điệu và thể hiện cảm xúc qua bài hát.

+ Chuẩn bị:

- Không gian chơi rộng rãi, an toàn

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: "Xúm xít xúm xít"</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi : Để chơi được trò chơi này cô chia lớp thành 3 đội chơi lần lượt từng đội chơi lên mở ô cửa mà đội mình chọn . Dưới mỗi ô là một hình vẽ minh họa nội dung 1 bài hát Các đội sẽ hát bài hát có nội dung tương ứng với hình ảnh trong tranh</p> <p>+ Luật chơi : Nếu đội nào hát đúng bài hát sẽ được tặng một bông hoa , nếu hát sai đội đó sẽ mất lượt chơi, nhường quyền cho 2 đội còn lại</p> <p>+ Cho trẻ tham gia vào trò chơi</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ tham gia chơi

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ , chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 9 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: Như KHT.

2. Học: Thơ: Mưa rơi (MT 49)

a. Mục đích

- Kiến thức:
- Trẻ đọc thuộc thơ, nhớ tên bài thơ tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ
- Trẻ trả lời được một số câu hỏi đơn giản của cô về nội dung bài thơ
- Kỹ năng:
- Rèn trẻ đọc thơ rõ ràng, mạch lạc.
- Rèn cho trẻ kỹ năng nói đủ câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Thái độ:
- Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý cảnh đẹp thiên nhiên

b. Chuẩn bị:

- Chuẩn bị của cô:
- Giáo án, tranh minh họa bài thơ
- Nhạc bài hát: Giọt mưa và em bé
- Chuẩn bị của trẻ:
- Mũ mây trắng, xanh, hồng đủ cho trẻ
- Thảm ngồi, quần áo gọn gàng.

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - “Tin vui tin vui” Lớp chúng mình hôm nay còn có một vị khách rất đặc biệt đến thăm lớp chúng mình đây chúng mình cùng xem đó là ai nhé. * Anh hạt mưa xuất hiện: - Xin chào các em anh là mưa đây anh mang nước đến cho mọi người, mang cuộc sống đến cho mọi người, mang niềm vui đến cho mọi người, anh có một món quà mang đến tặng các em đây! Cảm ơn anh hạt mưa mời anh ở đây cùng chung vui với các bạn nhỏ lớp 3 tuổi A3 nhé. - Anh cùng vận động với trẻ bài: Hạt mưa và em bé. - Anh chào các em anh còn đi tặng quà cho các em ở nơi khác nữa. - Để biết bạn mưa tặng chúng mình món quà gì thì chúng mình cùng nhẹ nhàng về chỗ ngồi đẹp để mở quà nào? - Chúng mình cùng đếm thật to 1,2, 3 mở - Oà đó là một tấm bưu thiếp thật là đẹp đây chúng mình cùng xem trong đó có gì nào? À đó là một bài thơ Mưa rơi của tác giả 	<ul style="list-style-type: none"> - Tin gì tin gì - Trẻ vận động cùng cô - Trẻ về chỗ ngồi - Trẻ đếm - Trẻ lắng nghe

Trương Thị Minh Huệ đây! Vậy lớp mình đã thuộc bài thơ này chưa? Ai thuộc rồi thì hãy đọc bài thơ này cho cô và các bạn cùng nghe nào?

- À cô thấy đã có một số bạn thuộc bài thơ này rồi đây nhưng cô muốn bạn nào cũng thuộc và đọc thật hay bài thơ này sau đây chúng mình lắng nghe cô đọc bài thơ nhé!

2. Tổ chức:

2.1. Hoạt động 1: Dạy trẻ đọc thơ “ Mưa rơi ”

* Cô đọc thơ :

- Cô đọc lần 1: Diễn cảm và làm động tác minh họa

+ Cô vừa đọc bài thơ gì?

+ Của tác giả nào?

- À các con rất giỏi, bây giờ cô và chúng mình cùng khám phá phần quà tiếp theo của anh hạt mưa nhé.

- Chúng mình cùng đếm thật to để mở quà nào 1,2,3 mở. À đó là tập tranh minh họa cho bài thơ mưa rơi đây.

- Bài thơ này còn hay hơn, hấp dẫn nữa khi được kết hợp với hình ảnh minh họa đây.

- Bây giờ chúng mình hãy nhẹ nhàng về chỗ ngồi thật đẹp cùng lắng nghe cô đọc bài thơ này kết hợp với tranh minh họa nhé!

- Bài thơ nói đến hiện tượng gì?

- Hạt mưa rơi như thế nào?

- Cô cùng trẻ chơi làm hạt mưa rơi

- Các con chơi rất giỏi, bây giờ cô có câu hỏi khó hơn các con cùng suy nghĩ trả lời nhé.

- Mưa để làm gì?

- À đúng rồi những hạt mưa rất cần thiết đối với đời sống con người và mọi vật mưa làm cho cây cối tốt tươi, con người khỏe mạnh, nhưng các con ạ nếu trời mưa to thì cũng có

- Trẻ đọc thơ

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ đếm

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ chơi

- Trẻ nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ nghe

nhiều nguy cơ sẽ xảy ra đối với con người như ngập lụt, sạt lở đất đá các con ạ.

- Vậy khi gặp trời mưa con phải làm gì?

* Giáo dục: Khi gặp trời mưa con nên mặc áo mưa, đội ô, không có áo mưa hoặc ô thì con tìm chỗ để tránh mưa, nếu không thì các con sẽ bị ướt dễ bị ốm đấy.

* Dạy trẻ đọc thơ

- Các con thấy bài thơ mưa như thế nào?

Vậy bây giờ chúng mình đọc thuộc bài thơ cùng cô nhé!

- Cô cho trẻ đọc tập thể 2 lần

- Trẻ đọc to nhỏ theo yêu cầu của cô

- Cô cho các tổ thi đua đọc.

- Cô cho trẻ đọc theo nhóm (bạn trai, bạn gái)

- Cá nhân đọc .

- Cả lớp đọc lại bài thơ

- Hôm nay chúng mình được học bài thơ gì?

- Ai sáng tác?

2.2. Hoạt động 2: Trò chơi Trời nắng trời mưa

- Hôm nay cô thấy lớp chúng mình học rất giỏi nên cô thưởng cho các con một trò chơi “Trời nắng trời mưa” Các con có thích không?

- Cô nói cách chơi, luật chơi

+ Cách chơi:

- Cô đã chuẩn bị 3 ô vuông tượng trưng cho 3 ngôi nhà của 3 đội chơi. Các con sẽ vừa đi vừa hát, khi cô có hiệu lệnh mưa to rồi thì các con hãy nhanh chân chạy về đúng ngôi nhà của mình.

- Luật chơi: Nếu ai về nhầm nhà thì bị thua và phải nhảy lò cò.

- Vậy các con đã nghe rõ cách chơi và luật chơi chưa?

- Cô cho trẻ chơi 1- 2 lần.

- Trẻ cùng cô đọc thơ

- Trẻ đọc

- Trẻ đọc

- Trẻ đọc

- Trẻ đọc

- Trẻ đọc

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nghe cách chơi

- Trẻ nghe luật chơi

- Trẻ chơi

- Trẻ nghe

<p> nghiệm. Chúng mình nhìn xem cô có gì đây? - Cô cho trẻ quan sát từng đồ dùng và đàm thoại: * 2 cốc nước ấm: - Đây là cái gì? - Cô cho trẻ lên sờ thử xem 2 cốc nước ntn? Vì sao chúng mình biết đó là nước ấm? * Cục đá. + Đây là cái gì? + Chúng mình lấy đá này từ đâu? Cục đá thường dùng để làm gì nhỉ? - Với những đồ dùng này chúng mình sẽ dự định làm gì? - Thí nghiệm này có tên là “ Nước đá biến mất ” - Bạn nào có dự đoán là nước đá sẽ biến đi đâu không? - Để xem các con có dự đoán đúng hay không chúng mình hãy qs cô làm thí nghiệm nhé! * Thực hành làm thí nghiệm: - 2 cốc nước ấm cô đổ vơi lấy lưng cốc sau đó cô thả cục đá vào 1 trong 2 cốc. - Các con hãy đoán xem sẽ có hiện tượng gì xảy ra nhé? + Sau thời gian cục đá ntn? + Nước đá biến đi đâu? + Tại sao lại có 1 cốc nước đầy hơn và 1 cốc nước vơi hơn? Vì sao? + Tại sao khi sờ vào cốc lại có 1 cốc nước lạnh hơn? 1 cốc nước ấm hơn - Cô khẳng định lại câu trả lời của trẻ. - Cô vừa làm thí nghiệm với cái gì nào? - Chúng mình vừa được xem cô làm thí </p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát các đồ dùng đó - Trẻ trả lời - Trẻ làm theo yêu cầu của cô và nêu cảm nhận - Cục đá - Từ tủ lạnh dùng để uống nước - Trẻ nêu dự định của mình - Trẻ lắng nghe - Đá tan trong nước - Trẻ quan sát thí nghiệm - Đá tan trong nước - Vì đá tan vào trong cốc đó nên nước dâng lên - Trẻ nêu suy nghĩ của mình - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Đá đã tan vào trong nước - Trẻ trả lời
--	---

<p>nghiệm rồi. Ai cho cô biết nước đá biến đi đâu?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nước đá tan ra khi gặp nhiệt độ ntn? + Ngoài nước đá ra chúng mình có biết những cái gì tan trong nước nữa không? + Cô đưa : Đường, muối, .. - Các con ạ! Nước không chỉ có ích đối với con người mà nước còn có ích với tất cả mọi vật đây! - Để bảo vệ nước chúng mình phải làm gì? - Khi sử dụng nước chúng mình phải sử dụng như thế nào để tiết kiệm nước? * GD: Nước sạch rất đáng quý nên chúng mình phải cùng nhau tiết kiệm nước. Khi uống nước chúng mình chỉ nên rót ít một, uống hết thì lại rót tiếp, tránh đổ thừa nước làm lãng phí. Sau khi rửa tay xong, chúng mình phải khóa chặt vòi nước để nước không chảy tràn ra ngoài. Các con đã nhớ chưa nào? <p>2.2.Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi. - Cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi. - Cô bao quát nhắc nhở trẻ khi chơi không chen lấn xô đẩy, tranh giành đồ chơi <p>3. Kết thúc: Nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe và tham gia chơi sôi nổi và đúng luật - Trẻ chơi theo nhóm vui vẻ đoàn kết
--	---

4.Chơi, hoạt động ở các góc: Như kế hoạch tuần

5. Chơi, hoạt động theo ý thích: Steam: Làm bè nổi (EDP)

a. Yêu cầu

***Kiến thức:**

- Khoa học:

- Trẻ hiểu được thế nào là vật chìm, vật nổi (những vật khi thả vào nước mà nổi lên trên mặt nước là vật nổi, những vật khi thả vào nước mà chìm xuống dưới đáy là vật chìm), hiểu được sự thăng bằng làm thế nào để bè không bị chìm.

- **Công nghệ:** Trẻ biết sử dụng các đồ dùng để tạo thành bè nổi

- **Kĩ thuật:** Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: vỏ hộp sữa, giấy bìa màu các loại, hộp bìa cát tông, nắp vỏ chai, que xiên..., băng dính, kéo, keo dán... để làm bè theo đúng quy trình.

- **Nghệ thuật:** Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, gắn dính các miếng ghép, các phần cho bè cân đối đẹp mắt.

- **Toán:** - Đo chiều dài các miếng ghép, đếm số lượng các miếng ghép, ghép lại với nhau thành một mảng lớn. Dạy trẻ như thế nào tạo được sự thăng bằng của 1 đồ vật.

* **Kỹ năng:**

– Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về cách tạo nên bè nổi; lựa chọn được nguyên vật liệu để làm bè nổi .

- Trẻ phối hợp các kỹ năng đo, cắt, dính, xiên... để tạo ra cái bè.

– Tham gia hoạt động theo nhóm, có kỹ năng lắng nghe, chia sẻ với cô, với bạn về ý tưởng sản phẩm

* **Thái độ:**

– Trẻ tích cực hứng thú tham gia hoạt động.

– Chú ý quan sát lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô.

– Cố gắng hoàn thành công việc được giao, sử dụng nguyên vật liệu hợp lý, không làm bẩn môi trường, biết giữ gìn sản phẩm.

b. Chuẩn bị

* **Đồ dùng của cô:**

– Loa, nhạc bài hát “ Lá thuyền ước mơ”.

– Hình ảnh về lũ lụt miền Trung, bè nổi

* **Đồ dùng của trẻ:**

– Bản thiết kế của mỗi nhóm

– Nguyên vật liệu đa dạng khác nhau: Ống hút, chai nhựa, miếng xốp, que xiên, bèo tây, cành cây...

- Kéo, thước, bút chì, giấy A4, băng dính, xốp dính, xốp màu...

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Ổn định tạo hứng thú, xác định vấn đề	- Trẻ xem video và trò chuyện cùng cô

- Cho trẻ xem video ngắn về lũ lụt miền trung năm 2023
- Sau khi xem xong video này các con cảm thấy như thế nào?

+ Những phương tiện gì có thể giúp đỡ đưa người dân và đồ đạc đến nơi an toàn?

+ Vì sao bè lại có thể nổi ở trên mặt nước?

+ Bè di chuyển được là nhờ cái gì?

- Hôm nay cô cùng các con sẽ tham gia vào dự án “ Làm bè nổi”. Để chuẩn bị cho dự án này các con hãy sưu tầm tất cả các nguyên vật liệu mà theo các con có thể dùng nó để làm bè nổi được nhé.

2. Hoạt động 2: Tưởng tượng

- Con biết những loại bè nào?

- Cô cho trẻ xem hình ảnh một số loại bè nổi trên sông

- Bè nổi có những bộ phận nào?

Cô khái quát lại và cho trẻ cùng cô kể tên các nguyên vật liệu cô đã chuẩn bị: cô cũng chuẩn bị rất nhiều nguyên vật liệu các con hãy quan sát xem cô có gì đây?

Kéo rất là vật sắc nhọn, nên khi sử dụng chúng mình phải cẩn thận không sẽ bị đau và chảy máu nhé

Vậy các con thích làm bè bằng nguyên vật liệu gì để bè nổi được trên mặt nước?

- Còn những bạn khác thì sao?

- Cô cùng trẻ thống nhất các tiêu chí làm bè nổi:

+ Bè có đầy đủ các bộ phận, chắc chắn

+ Bè nổi được trên mặt nước

Vậy các con đã sẵn sàng làm bè nổi chưa?

3. Hoạt động 3: Lập kế hoạch

Cô cho trẻ về 3 nhóm chơi

Trước khi làm được bè nổi, các đội cùng nhau thảo luận thống nhất chọn nguyên vật liệu và vẽ bản thiết kế nhé!

- Cô đi từng nhóm trò chuyện về ý tưởng các nhóm

4. Hoạt động 4: Sáng tạo

- Cô cho trẻ kê bàn theo nhóm, lấy nguyên vật liệu mang về nhóm.

- Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe, quan sát và trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ kể tên: Ống hút, chai nhựa, miếng xốp, que xiên, bèo tây, cành cây...Kéo, thước, bút chì, giấy A4, băng dính, xốp dính, xốp màu...

Trẻ thảo luận theo nhóm

Trẻ thực hiện

- Cô tổ chức cho trẻ thực hiện (Cô hướng dẫn trẻ tạo ra sản phẩm theo thiết kế, khuyến khích trẻ sáng tạo)

5. Hoạt động 5: Cải tiến

1. Giới thiệu sản phẩm

Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày và từng nhóm cử đại diện lên chia sẻ cách làm:

- Chiếc bè này có giống với bản thiết kế của nhóm con không?

+ Chúng mình đã làm bè nổi như thế nào?

+ Bằng nguyên vật liệu gì?

+ Nếu còn thời gian, con sẽ làm thêm gì khác không?

- Lắng nghe cách trẻ trình bày và gợi ý cho trẻ nếu gặp khó khăn.

- Những sản phẩm chưa hoàn thành cô giáo sẽ để các bạn hoàn thành vào mọi lúc mọi nơi.

- Cho trẻ thử nghiệm thả bè vào chậu nước.

* **Kết thúc:** Nhận xét, động viên trẻ và nhắc trẻ thu dọn đồ dùng.

Trẻ trưng bày sản phẩm và giới thiệu sản phẩm của nhóm mình

Trẻ trả lời các câu hỏi

Trẻ lắng nghe và cất đồ dùng.

6. chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Rọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh :

Sĩ số: Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu, ngày 10 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, trò chuyện , thể dục sáng

- Trò chuyện về chủ đề nước và hiện tượng tự nhiên
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: (Như KHT).

2. Học : Cho tôi đi làm mưa với Nhạc và lời Hoàng Hà (MT74)

- NDTT: Dạy hát “Cho tôi đi làm mưa với”. Tác giả: Hoàng Hà
 - NDKH: + Nghe hát “Cái bóng”
 - + Trò chơi: “Tai ai tinh”

a Mục đích:

- Kiến thức :
 - + Trẻ nhớ tên bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”, nhớ tên tác giả “Hoàng Hà”, thuộc lời bài hát, hiểu nội dung bài hát, biết tác dụng của nước đối với thiên nhiên xung quanh, biết mưa là hiện tượng bình thường của thời tiết.
 - + Chú ý nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát bản nhạc. Nhận ra giai điệu êm dịu của bài hát
- Kỹ năng : Trẻ hát đúng lời đúng giai điệu của bài hát
- Trẻ có kỹ năng nghe và ghi nhớ lời, nhạc bài hát.
- Thái độ :
 - + Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động âm nhạc.
 - + Thông qua đó giáo dục trẻ thấy được ích lợi của mưa đối với cây cối, động vật và con người biết yêu mến và bảo vệ thiên nhiên,.

b. Chuẩn bị:

- Vị trí: Trong lớp, kê ghế hình chữ U
- Đồ dùng dạy học của cô: Xắc xô
- Đồ dùng của trẻ: Xắc xô, Khăn bịt mắt 1 chiếc.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện với trẻ về thời tiết:<ul style="list-style-type: none">+ Thời tiết hôm nay như thế nào ?+ Trời mưa(nắng) khi đi ra đường con phải làm thế nào? <p>=> Giáo dục trẻ khi đi ra đường phải đội mũ nón,che ô, mặc áo mưa.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời.- Đội mũ nón,che ô, mặc áo mưa.
<p>2. Tổ chức :</p>	

2.1. Hoạt động 1: Dạy hát : Cho tôi đi làm mưa với.

- Cô hát: Lần 1 không nhạc
- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát
- Cô hát lần 2: kết hợp với nhạc
- Cô và trẻ cùng hát bài hát cho tôi đi làm mưa với
- + Hỏi trẻ tên bài, tác giả.
- Giới thiệu nội dung: Bài hát nói về một bạn nhỏ muốn được theo chị gió đi làm mưa giúp ích cho đời.
- Đàm thoại:
 - + Cô vừa hát bài hát gì?
 - + Của tác giả nào?
 - + Bài hát nói về bạn nhỏ mong ước gì?
 - + Làm mưa để làm gì?
- => Giáo dục: Mưa là một hiện tượng tự nhiên, mưa mang nước đến giúp cho con người có nước để sống và sinh hoạt, cây cối xanh tươi, nước rất quan trọng vì vậy chúng mình phải biết bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm...
- + Cô bắt nhịp cho cả lớp hát và vận động vỗ tay cùng cô 2 lần
- * Dạy trẻ hát:
 - Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần
 - Cô chú ý nghe và sửa sai lời, sai nhạc cho trẻ.
 - Tổ - nhóm - cá nhân trẻ hát.
 - Khuyến khích trẻ thể hiện tình cảm khi hát.
 - Hỏi lại trẻ tên bài hát
 - Cho cả lớp nắm tay nhau hát lại bài hát 1 lần để củng cố

2.2. Hoạt động 2: Trò chơi âm nhạc “Tai ai tinh”

- Cô giới thiệu cách chơi và hướng dẫn trẻ chơi : Một trẻ bịt mắt cô cho trẻ khác ở dưới hát một bài hoặc một đoạn bài hát trẻ nhắm mắt nghe và đoán

- Cho tôi đi làm mưa với của tác giả Hoàng Hà.

- Chú ý nghe cô hát và quan sát cách cô vỗ tay và hiểu nội dung bài hát.

- Cho tôi đi làm mưa với.

- Hoàng Hà.

- Được đi làm mưa.

- Để cây cối, hoa lá được tốt tươi

+ Cá nhân 5 -6 trẻ lên hát và vỗ tay

+ Nhóm trẻ hát

+ Từng tổ lên hát

+ Trẻ hát vỗ tay

- Lắng nghe cô hướng dẫn

xem bạn hát bài gì?

- Luật chơi: Nếu trẻ đoán sai phải nhảy lò cò .
- Tổ chức cho trẻ chơi.

2.3. Hoạt động 3: Nghe hát “Cái bóng”

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1. Giới thiệu tên bài hát
- Cô hát lần 2 giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát này nói về cái bóng, tên một loài cá sống ở dưới nước , bóng rất ngoan và thương mẹ, bóng giúp đỡ mẹ làm rất nhiều việc.

- Đàm thoại:

- Cô vừa hát cho các con nghe bài gì?
- Bài hát có giai điệu như thế nào ?
- Cô hát lại cho trẻ nghe lần 3 (Có thể sử dụng băng đĩa)

* Cùng cô: Các con vừa nghe cô hát bài gì?

* Giáo dục trẻ bảo vệ nguồn nước và sử dụng nước tiết kiệm

3. Kết thúc.

- Chúng mình cùng làm những hạt mưa đi tưới cho cây xanh tốt => Cho trẻ vận động lại bài “Cho tôi đi làm mưa với” rồi ra ngoài

- Cả lớp chơi 2 -3 lần.

- Chú ý nghe cô hát

- Trẻ nghe hiểu nội dung bài hát.

- Bài hát “Cái bóng”

- Giai điệu vui tươi

- Chú ý nghe hưởng ứng cùng cô.

- Trẻ vận động 1 lần rồi đi ra ngoài

3. Chơi ngoài trời:

Quan sát: Cây hoa hồng.

- Trò chơi: Chèo thuyền
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được loại hoa. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Hoa Hồng, sỏi ghè ít hơn số trẻ
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức gây hứng thú :	- Trẻ hát và trò chuyện cùng

<p>- Cô cùng trẻ hát bài “Ra vườn hoa em chơi ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Khám phá đặc điểm hoa hồng.</p> <p>- Trẻ quan sát cây hoa hồng → Hỏi:</p> <p>- Con biết gì về cây hoa này ?</p> <p>- Còn dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ?</p> <p>- Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa.</p> <p>- Cho trẻ dùng mũi để tri giác...</p> <p>→ Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>→ Củng cố, giáo dục trẻ</p>	<p>cô về nội dung bài hát</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Tên gọi hoa hồng, cây có gốc, rễ, thân, có cành, lá và hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh..</p> <p>- Con dùng mắt để quan sát</p> <p>- Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn</p> <p>- Trẻ nhận thấy có mùi thơm</p>
<p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: Chèo thuyền</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi</p> <p>- Chơi trò chơi: Chèo thuyền: Trẻ ngồi thành 3 hàng dọc theo tổ, chân dạng chữ V, cháu nọ nối tiếp cháu kia, hai tay bám vào vai bạn ngồi trước, ngửa người ra phía sau, vừa đẩy vừa nói” chèo thuyền, chèo thuyền” (khoảng 10 lần)</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>- Trẻ chơi 4,5 lần</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích</p>

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- Nêu gương cuối tuần

a. Yêu cầu:

+ Kiến thức :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Kỹ năng :

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Thái độ :

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

b. Chuẩn bị :

- Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé Ngoan

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <p>- Cô và trẻ hát bài : Cả tuần đều ngoan</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!</p> <p>+ Cô gợi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gợi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiên bộ đột xuất.</p> <p>+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ</p> <p>3. Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).</p> <p>+ Cho trẻ chơi tự do theo góc</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nêu những việc mà mình và bạn đã làm được trong tuần qua</p> <p>- Trẻ lên cắm hoa vào bảng của mình</p> <p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Trẻ chơi theo góc</p>

6. chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số : . Có mặt.....vắng mặt.....

- Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....
.....
.....
.....

